



**Công ty Cổ Phần Siêu Thanh**  
Nhà phân phối chính thức sản phẩm Ricoh

*Chất lượng phục vụ mãi là niềm tin*



# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**



# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**





## MỤC LỤC

|                                                                        |          |
|------------------------------------------------------------------------|----------|
| Lời nói đầu                                                            | trang 04 |
| <b>I. THÔNG TIN CHUNG</b>                                              |          |
| 1. Thông tin khái quát                                                 | trang 06 |
| 2. Quá trình hình thành và phát triển                                  | trang 07 |
| 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh                                    | trang 11 |
| 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý | trang 12 |
| 5. Định hướng phát triển                                               | trang 15 |
| 6. Các rủi ro                                                          | trang 21 |
| <b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>                               |          |
| 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh                             | trang 22 |
| 2. Tổ chức và nhân sự                                                  | trang 24 |
| 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án                     | trang 32 |
| 4. Tình hình tài chính                                                 | trang 39 |
| 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu                  | trang 41 |
| <b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b>                       |          |
| 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh                      | trang 42 |
| 2. Tình hình tài chính                                                 | trang 44 |
| 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý               | trang 46 |
| 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai                                 | trang 46 |
| 5. Giải trình của BGD đối với ý kiến kiểm toán                         | trang 48 |
| <b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b>                  |          |
| 1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty                  | trang 49 |
| 2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của BGD Công ty                      | trang 49 |
| 3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT                                   | trang 50 |
| <b>V. QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>                                             | trang 51 |
| <b>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>                                           | trang 63 |



## **TỪ VIẾT TẮT**

|                 |                                          |
|-----------------|------------------------------------------|
| UBCK            | : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước            |
| Công ty         | : Công ty Cổ phần Siêu Thanh             |
| DHDCD           | : Đại hội đồng cổ đông                   |
| HDQT            | : Hội đồng Quản trị                      |
| BKS             | : Ban kiểm soát                          |
| BGD             | : Ban giám đốc                           |
| CBCNV           | : Cán bộ công nhân viên                  |
| Điều lệ Công ty | : Điều lệ của Công Ty Cổ phần Siêu Thanh |



## Lời nói đầu

Lời đầu tiên, xin được cảm ơn Quý cổ đông đã gắn bó lâu năm với mã cổ phiếu ST8, những nhà đầu tư đã tham gia mua cổ phiếu ST8 từ khi Công ty mới niêm yết và phát hành cổ phiếu ra công chúng. Sau những thăng trầm của thị trường chứng khoán, Quý cổ đông vẫn bền bỉ sát son, gửi gắm tài sản của mình, gửi trọn niềm tin vào Ban Quản trị, Ban điều hành và tập thể con người của Siêu Thanh.

Hướng đến mục tiêu thực hiện **Báo cáo thường niên** không chỉ đơn thuần là tài liệu báo cáo minh bạch về con số tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, chỉ tiêu kế hoạch hàng năm mà Công ty Cổ Phần Siêu Thanh mong muốn truyền tải đến người đọc những thông điệp, những lời tri ân, những giá trị đích thực tạo nên vị thế của Công ty trên thị trường cạnh tranh gay gắt như ngày hôm nay.

Bằng tất cả tấm chân tình, Chúng tôi muốn được chia sẻ những khó khăn và thuận lợi trong quá trình hoạt động kinh doanh và những thông tin khác mà các nhà đầu tư, khách hàng, đối tác của chúng tôi ít có dịp biết đến. Cũng là để Quý vị có thể hiểu và tin tưởng hơn vào tài sản, con người, sản phẩm, hệ thống phân phối cũng như sự phát triển bền vững của Siêu Thanh.

Và bằng tất cả sự cảm kích, những tình cảm chân tình, những lời ghi ơn sâu nặng đến Quý khách hàng, Quý vị chính là những hạt nhân góp phần quyết định đến sự trường tồn và phát triển của Siêu Thanh, giúp tên tuổi Siêu Thanh mãi mãi đứng vững trên thị trường trong bối cảnh nền kinh tế khủng hoảng kéo dài như hiện nay.

Chúng tôi hiểu rằng, đằng sau những bước đi thành công của Siêu Thanh luôn có sự đồng hành của Ban Lãnh Đạo, Các CB CNV Công ty luôn gắn bó đoàn kết tạo nên sức mạnh của Thương hiệu và chất lượng dịch vụ ngày càng tốt hơn đem lại cho Quý khách hàng trên cả nước một sự hài lòng khi sử dụng sản phẩm và dịch vụ của Siêu Thanh.

Chúng tôi luôn trân trọng với biết bao công sức, mồ hôi trí tuệ, sức mạnh ý chí của cán bộ nhân viên; những thành tích, kết quả kinh doanh được ghi nhận bằng con số cụ thể và được trình bày một cách khách quan, trung thực, đầy đủ qua các báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc về tất cả các hoạt động kinh doanh trong năm tài chính 2012. Đặc biệt, Báo cáo kiểm toán hợp nhất và những phân tích, so sánh số liệu tài chính chi tiết sẽ giúp người đọc có được những bằng chứng xác thực nhất cho các đánh giá và quyết định đầu tư của mình.

Năm 2012 đã đi qua và liên tiếp tiếp diễn cho đến hiện nay với những biến động, diễn biến thật sự đáng thất vọng cho hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp của Việt Nam. Sự khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu đã kéo theo hàng loạt hệ lụy đối với nền kinh tế khu vực và trong nước: chỉ số lạm phát tăng cao, chính sách tiền tệ, tài khóa thắt chặt, lãi suất



ngân hàng tăng, hạn mức tín dụng cho ngành hàng phi sản xuất lại thấp, khó tìm gây khó khăn cho tất cả doanh nghiệp trong thời kỳ hiện nay.

Với ý nghĩ đó, **Báo cáo thường niên năm 2012** được thể hiện đầy đủ tất cả những thông điệp mà Chúng tôi muốn truyền tải đến cho Quý vị để đọc và theo dõi nhưng vẫn đảm bảo cung cấp đầy đủ các nội dung thông tin cần thiết theo quy định.

Xin Quý vị hãy dành một chút thời gian để khám phá Siêu Thanh từ lịch sử hình thành, đến hiện tại và những ước vọng trong tương lai.

Chúng tôi rất mong quý vị đón nhận và góp ý kiến để Báo cáo thường niên của Công Ty Cổ Phần Siêu Thanh chúng tôi ngày càng hoàn thiện hơn.

Xin cảm ơn các đối tác, nhà cung cấp của Siêu Thanh đã luôn hỗ trợ trong thời gian qua. Sự hợp tác cùng thịnh vượng với Quý vị sẽ tiếp tục là một trong những định hướng then chốt của Siêu Thanh trong thời gian tới.



## **I. THÔNG TIN CHUNG**

### **1. Thông tin khái quát**

|                           |                                                                                      |
|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| Tên công ty               | <b>CÔNG TY CỔ PHẦN SIÊU THANH</b>                                                    |
| Tên tiếng Anh             | SIEU THANH JOINT STOCK CORPORATION                                                   |
| Tên viết tắt              | SIEU THANH CORP                                                                      |
| Giấy CNĐKDN số            | 0302563707                                                                           |
| Người đại diện            | YUNG CAM MENG                                                                        |
| Vốn điều lệ               | 119.579.020.000 đồng                                                                 |
| Vốn đầu tư của Chủ sở hữu | 119.579.020.000 đồng                                                                 |
| Địa chỉ                   | A20 Tân Phong, Đường Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Phong, Quận 7, TP.HCM                |
| Điện thoại                | 62 62 8888                                                                           |
| Fax                       | 62 62 6333                                                                           |
| Website                   | <a href="http://www.sieuthanhricoh.com.vn">www.sieuthanhricoh.com.vn</a>             |
| Email                     | <a href="mailto:sieuthanh@sieuthanhricoh.com.vn">sieuthanh@sieuthanhricoh.com.vn</a> |
| Mã cổ phiếu               | ST8                                                                                  |



## 2. Quá trình hình thành và phát triển

### Năm 1980



Các sản phẩm thiết bị văn phòng Ricoh đã xuất hiện tại Việt Nam từ những năm cuối thập niên 80, trải qua một khoảng thời gian, những sản phẩm này đã dần khẳng định sự phù hợp thị trường nhờ ưu thế về chất lượng & chi phí sử dụng, thể hiện qua việc các cửa hàng photocopy sử dụng đến hơn 90% máy photocopy hiệu Ricoh phục vụ cho hoạt động kinh doanh.

### Năm 1994



Không bỏ lỡ cơ hội kinh doanh tiềm năng này, ngày 15 tháng 6 năm 1994, Công ty TNHH TM & DV Siêu Thanh được thành lập (tiền thân của Công ty cổ phần Siêu Thanh) với vốn đầu tư lúc đó là 300 triệu đồng cùng đội ngũ nhân sự 20 người.

### Năm 1996



Nhận thấy tiềm năng phát triển to lớn của thị trường máy văn phòng, Công ty Siêu Thanh đã khai trương phòng trưng bày sản phẩm tại TP.HCM vào ngày 16 tháng 9 năm 1996 và trở thành Nhà phân phối chính thức sản phẩm Ricoh tại Việt Nam. Đây là bước khởi đầu thiết lập mạng lưới phân phối sản phẩm Ricoh & dịch vụ hậu mãi khắp các tỉnh thành trên cả nước.

### Năm 2001



Cùng với sự phát triển kinh tế, Công ty Siêu Thanh càng lớn mạnh & trưởng thành vượt bậc, điều này đòi hỏi Công ty phải hướng đến chuẩn hoá tính chuyên nghiệp trong hoạt động cung cấp sản phẩm & dịch vụ. Sau một thời gian triển khai quản lý theo qui trình, Công ty Siêu Thanh đã được tổ chức BVQI xét cấp chứng chỉ ISO 9002 ngày 19 tháng 3 năm 2001 và vinh dự trở thành nhà cung cấp thiết bị văn phòng đầu tiên đạt được chứng chỉ uy tín này.

Sau đó, ngày 8 tháng 3 năm 2004, Siêu Thanh đã đạt được chứng chỉ ISO 9001 phiên bản 2000 như là một bằng chứng cho sự quyết tâm đưa tổ chức hành động của doanh nghiệp hướng đến mục tiêu chất lượng.

Đến nay, Công ty tiếp tục nhận được chứng chỉ ISO 9001 phiên bản 2008 điều này đã đánh dấu được hệ thống quản lý chất lượng của Công ty luôn được đưa lên hàng đầu làm thoả mãn nhu cầu của người tiêu dùng.



### Năm 2002



Ngày 18 tháng 3 năm 2002, Công ty TNHH TM & DV Siêu Thanh chính thức chuyển đổi thành Công Ty Cổ Phần Siêu Thanh.

### Năm 2006



Ngày 13/01/2006, Siêu Thanh tham gia thành lập Công ty TNHH ô tô Kim Thanh (tiền thân của Công ty cổ phần ô tô Kim Thanh) nắm quyền kiểm soát là Công Ty mẹ.

Công ty Cổ Phần ô tô Kim Thanh chính thức đi vào hoạt động ngày 15/09/2006 với vai trò là nhà phân phối chính thức thương hiệu ô tô lừng danh thế giới – **Honda**, tọa lạc tại một trung tâm thương mại và dịch vụ thuộc loại lớn nhất TP. HCM với tổng diện tích trên 3.250 m<sup>2</sup> bao gồm phòng trưng bày rộng hơn 250 m<sup>2</sup>, phần còn lại là khu nhà xưởng, văn phòng, kho xe rộng rãi.

### Năm 2007



Ngày 10 tháng 12 năm 2007, Công ty cổ phần Siêu Thanh được cấp phép niêm yết **8.200.000 cổ phiếu** trên sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM và đến ngày 18 tháng 12 năm 2007 được chính thức niêm yết tại sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM với mã chứng khoán **ST8**.

### Năm 2008



Dựa trên nền tảng chính sách phân bổ lợi nhuận & tái đầu tư hợp lý, việc quản lý và sử dụng dòng tiền trong quá trình tái cấu trúc và đầu tư hiệu quả này trong suốt chặng đường phát triển của hệ thống Siêu Thanh. Điều này đem lại nguồn vốn chủ sở hữu của Siêu Thanh đã tăng đều hàng năm hợp lý và có hiệu quả.



### Năm 2009



Do nhu cầu phát triển & mở rộng quy mô kinh doanh, đầu năm 2009 Siêu Thanh đã dời trụ sở sang vị trí kinh doanh mới tọa lạc tại A20 Tân Phong, Đường Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Phong, Quận 7, TP.HCM.

### Năm 2010



Tiếp tục phát huy việc sử dụng nguồn vốn kinh doanh hiệu quả từ lợi nhuận mang lại cho việc tái đầu tư và mở rộng mạng lưới kinh doanh đa ngành nghề, hệ thống Siêu Thanh tiếp tục góp vốn đầu tư vào Công ty cổ phần ô tô Cường Thịnh – nhà phân phối các sản phẩm xe hơi của hãng Nissan Nhật Bản. Nay đã chuyển sang phân phối thương hiệu ô tô **Chevrolet** của GM Việt Nam mang tên thương hiệu **CHEVROLET SAI GON** với đa dạng sản phẩm và giá cả hợp lý dễ dàng đem đến cho người tiêu dùng sự chọn lựa hoàn hảo hơn.



Kết quả hoạt động kinh doanh được duy trì tăng trưởng đều đặn qua từng năm phản ánh việc thực thi chiến lược đúng đắn của Ban lãnh đạo Siêu Thanh. Để đạt được sự thành công này, chiến lược con người & văn hoá doanh nghiệp là một trong những yếu tố ưu tiên hàng đầu được Công ty chú trọng nhằm mục tiêu liên tục nâng tầm chuyên nghiệp trong công tác phục vụ khách hàng với phương châm “*Chất lượng phục vụ mãi là niềm tin*”.



Ngày nay, thương hiệu Siêu Thanh hay Ricoh được biết đến như là một thương hiệu thân quen & phổ biến. Người tiêu dùng biết đến thương hiệu này như là một thương hiệu thiết bị máy văn phòng mang lại hiệu quả cao nhất và hệ thống dịch vụ có chất lượng tốt nhất. Nói đến máy photocopy là nói đến Ricoh, nói đến máy photocopy Ricoh là nói đến Siêu Thanh.





## GIỚI THIỆU VỀ THƯƠNG HIỆU RICOH



Ricoh là một thương hiệu của Nhật Bản chuyên sản xuất các loại thiết bị văn phòng tự động đã có mặt từ năm 1936 do ông Kyyoshi Ichimura sáng lập với tên gọi ban đầu là Riken Kankoshi. Năm 1963 công ty đổi tên thành Ricoh Company Ltd. Từ một công ty đơn lẻ, ngày nay Ricoh đã trở thành một công ty luôn nằm trong TOP 500 công ty đa quốc gia lớn nhất thế giới có mức đầu tư 17.8 tỷ USD, được tổ chức với hệ thống gồm trụ sở chính tại Nhật Bản, 22 chi nhánh, 322 công ty thành viên, đặt tại 150 quốc gia trên thế giới với tổng nhân sự lên đến 81,900 người. Hiện nay Ricoh đang sở hữu các thương hiệu thành viên là: Savin, Infotec, Nashuatec, Rex-Rotary, Gestetner, Lanier, và mới nhất là IBM (máy in) – tháng 1/2007.



Các sản phẩm do tập đoàn Ricoh sản xuất & phân phối gồm Photocopy, Fax, Printer, Scanner, máy ảnh, thiết bị lưu trữ, linh kiện bán dẫn & giải pháp phần mềm... Trong đó dòng máy photocopy kỹ thuật số đa chức năng Aficio là dòng sản phẩm chủ lực đã mang lại danh tiếng & uy tín nhất nhờ Ricoh vẫn duy trì cho đến nay những tiêu chí hàng đầu của sản phẩm là độ bền cao, chi phí sử dụng thấp & an toàn môi trường.

Subscribe to Fortune Magazine  
Magazine Customer Service

[Home](#)
[Fortune 500](#)
[Technology](#)
[Investing](#)
[Management](#)
[Rankings](#)
[Video](#)
[Newsletters](#)
[RSS](#)

**GLOBAL 500**

Our annual ranking of the world's largest corporations

2012

[Full List](#)
[By Location](#)
[CEOs](#)
[Top Companies](#)
[Top Industries](#)

Global 500

Current year: 401-600

| Rank | Company                   | Revenue (\$ mil.) | Profit (\$ mil.) |
|------|---------------------------|-------------------|------------------|
| 439  | Japan Airlines            | 19,531            | 148              |
| 436  | Whirlpool                 | 19,151            | 610              |
| 437  | Jardine Matheson          | 19,440            | 1,828            |
| 420  | <b>Ricoh</b>              | <b>19,430</b>     | <b>932</b>       |
| 438  | Staples                   | 19,373            | 906              |
| 440  | Fomento de Construcciones | 19,287            | 1,010            |
| 441  | Cathay Airlines           | 19,151            | 1,612            |

**CEO: Shiro Kaneko**  
**Employees: 93,456**  
**Address: 6-13-1 Giza**  
**Tel: 114-8322**  
**Country: Japan**  
**Website: www.ricoh.com**

**Revenue: 19,430.0**  
**Profit: 932.3**  
**Assets: 22,247.1**  
**Stockholders' equity: 10,852.4**

**Find your top companies**

- ☐ High revenue growth
- ☐ High profit growth
- ☐ Based in Asia
- ☐ Based in Europe
- ☐ Based in U.S.
- ☐ Top 5 in industry
- ☐ Big employer
- ☐ Small employer

[Download the Global 500](#)

**What's working better...**

sustainability programs that are globally unified or regionally focused?

More than 225 executives offer input.

[\[Download report here.\]](#)

**sas**  
THE POWER OF KNOWLEDGE



### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

#### \* Ngành nghề kinh doanh:

- ✚ Mua bán thiết bị văn phòng, máy photocopy Ricoh
- ✚ Dịch vụ sửa chữa, bảo trì máy photocopy hiệu Ricoh
- ✚ Nhà phân phối, sửa chữa và bảo trì ô tô thương hiệu Honda
- ✚ Nhà phân phối, sửa chữa và bảo trì ô tô thương hiệu Chevrolet
- ✚ Đầu tư liên doanh, liên kết

#### \* Địa bàn kinh doanh:

- ✚ **Công Ty Cổ Phần Siêu Thanh:** Kinh doanh thiết bị văn phòng

*Địa chỉ : A20 Tân Phong, Đường Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Phong, Quận 7, TP.HCM.*

*Điện thoại: 84. 8. 62 62 8888 Fax: 84.8. 62 62 6222*

*Website: www.sieuthanhricoh.com.vn*

- ✚ **Công Ty Cổ Phần Ô Tô Kim Thanh:** Kinh doanh xe ô tô thương hiệu Honda

*Địa chỉ: 6 Đường 3/2, Phường 15, Quận 11, TP.HCM*

*Điện thoại: 84.8. 38 66 2222 Fax: 84.8. 38 66 2266*

*Website: www.hondaotokimthanh.com.vn*

- ✚ **Công Ty Cổ Phần Ô Tô Cường Thanh:** Kinh doanh xe ô tô thương hiệu Chevrolet

*Địa chỉ: 161F Đường Dạ Nam, Phường 3, Quận 8, TP.HCM*

*Điện thoại: 84.8. 3983 2888 Fax: 84.8. 3983 2266*

*Website: www.chevroletsaigon.com.vn*



#### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

**Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông “ĐHĐCD” là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty Cổ phần Siêu Thanh. Đại hội đồng cổ đông có các quyền sau:

- Quyết định sửa đổi và bổ sung điều lệ;
- Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần và mức trích lập các quỹ của Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của HĐQT và BKS gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định thế chấp, bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% (năm mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty;
- Quyết định việc đầu tư, góp vốn liên doanh, mua cổ phần doanh nghiệp khác với giá trị lớn hơn 30% (ba mươi phần trăm) vốn điều lệ;
- Quyết định mua lại hơn 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại.

**Hội đồng Quản trị:** Hội đồng Quản trị “HĐQT” do ĐHĐCD bầu ra, là cơ quan chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước ĐHĐCD trong việc quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCD. HĐQT thực hiện quyền và nhiệm vụ theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Siêu Thanh.

Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Siêu Thanh có 5 thành viên gồm những thành viên sau:

| STT | Họ và tên             | Chức vụ           |
|-----|-----------------------|-------------------|
| 1   | Ông Yung Cam Meng     | Chủ tịch HĐQT     |
| 2   | Ông David Cam Hao Ong | Phó Chủ tịch HĐQT |
| 3   | Bà Phạm Thị Mai Duyên | Phó Chủ tịch HĐQT |
| 4   | Ông Nguyễn Đình Nhu   | Ủy viên HĐQT      |
| 5   | Ông Đinh Hữu Thông    | Ủy viên HĐQT      |

**Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Siêu Thanh. Ban kiểm soát hiện nay của Công ty có 03 người, trong BKS có 1 người có chuyên môn về kế toán do ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của BKS cùng nhiệm kỳ của HĐQT. BKS bầu 1 người làm Trưởng ban, Trưởng BKS phải là cổ đông hoặc là người đại diện của cổ đông. Thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ Phần Siêu Thanh hiện nay bao gồm :

| STT | Họ và tên               | Chức vụ                  |
|-----|-------------------------|--------------------------|
| 1   | Bà Phạm Thị Thanh Hương | Trưởng Ban Kiểm Soát     |
| 2   | Ông Hứa Đức Huy         | Thành viên Ban Kiểm Soát |
| 3   | Bà Cái Kim Thoa         | Thành viên Ban Kiểm Soát |

**Ban Điều hành:** Ban Điều hành do HĐQT bổ nhiệm, chịu sự giám sát của HĐQT. Ban Điều hành chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Ban Điều hành gồm có: Tổng Giám đốc; Giám đốc và các Phó Giám đốc.

Quyền và Nhiệm vụ của Ban Điều hành cụ thể như sau: Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật; xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty; đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với các vị trí quản lý của Công ty; ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của pháp luật; báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty; triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua; và các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Ban điều hành của Công ty hiện nay có 1 Tổng Giám đốc và 1 Giám Đốc và 2 Phó Giám đốc quản lý kinh doanh và kỹ thuật. Cơ cấu Ban điều hành hiện tại như sau:

| STT | Họ và tên             | Chức vụ                 |
|-----|-----------------------|-------------------------|
| 1   | Ông David Cam Hao Ong | Tổng Giám Đốc           |
| 2   | Ông Đỗ Quốc Lâm       | Giám Đốc                |
| 3   | Ông Tiêu Quốc Lợi     | Phó Giám Đốc Kỹ thuật   |
| 4   | Ông Đồng Thanh Vũ     | Phó Giám Đốc Kinh doanh |



**Cơ cấu cổ đông:**

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu

- Số lượng CP đang niêm yết:  
Trong đó: - Cổ phiếu thường:  
              - Cổ phiếu quỹ:

11.957.902 cổ phiếu

11.896.902 cổ phiếu

61.000 cổ phiếu

**CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SIÊU THANH**

(Tính đến ngày 18/12/2012)

| CƠ CẤU CỔ ĐÔNG        | Số lượng cổ<br>đông (CĐ) | Số CP sở hữu<br>(CP) | Giá trị cổ phần theo<br>mệnh giá (VNĐ) | Tỷ lệ (%)      |
|-----------------------|--------------------------|----------------------|----------------------------------------|----------------|
| <b>TỔNG SỐ</b>        | <b>763</b>               | <b>11.957.902</b>    | <b>119.579.020.000</b>                 | <b>100.00%</b> |
| Trong đó:             |                          |                      |                                        |                |
| 1. Cổ đông sáng lập   | 3                        | 9.688.850            | 96.888.500.000                         | 81.02%         |
| 2. Cổ đông khác       | 760                      | 2.269.052            | 22.690.520.000                         | 18.98%         |
| Trong đó:             |                          |                      |                                        |                |
| 1. Cổ đông pháp nhân  | 34                       | 64.302               | 643.020.000                            | 0.54%          |
| 2. Cổ đông thể nhân   | 729                      | 11.893.600           | 118.936.000.000                        | 99.46%         |
| Trong đó:             |                          |                      |                                        |                |
| 1. Cổ đông trong nước | 728                      | 6.098.533            | 60.985.330.000                         | 51.00%         |
| 2. Cổ đông nước ngoài | 35                       | 5.859.369            | 58.593.690.000                         | 49.00%         |

**Danh sách những công ty mà Công ty Cổ phần siêu Thanh nắm giữ quyền kiểm soát:**

| STT | Tên Công Ty                 | Hình<br>thức đầu<br>tư | Địa chỉ                               | Ngành nghề KD                                      | Vốn điều lệ<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) |
|-----|-----------------------------|------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------|--------------|
| 1   | Công Ty CP Ô Tô Kim Thanh   | Cty Mẹ                 | 6 Đường 3/2,<br>P.15, Q.11,<br>TP.HCM | Mua bán và sửa<br>chữa ô tô nhãn hiệu<br>Honda     | 51.800.000.000       | 55,06        |
| 2   | Công ty CP Ô Tô Cường Thanh | Cty Mẹ                 | 161F Dạ Nam,<br>P.3, Q.8,<br>TP.HCM   | Mua bán và sửa<br>chữa ô tô nhãn hiệu<br>Chevrolet | 38.800.000.000       | 58,23        |

## 5. Định hướng phát triển của Công ty



Trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn kéo dài như hiện nay, **Siêu Thanh** cũng đã phát huy hết tiềm năng của mình để tập trung vào ổn định các nguồn lực trong hệ thống và bảo đảm an toàn vốn một cách có hiệu quả. Tập trung phát triển thị phần sẵn có trong hoạt động kinh doanh chính hiện nay của mình. Khi nền kinh tế phục hồi trở lại, Chúng tôi mới tiếp tục nghiên cứu đầu tư để mở rộng mạng lưới kinh doanh đem lại lợi nhuận tốt hơn cho chính mình và các nhà đầu tư tiềm năng.

Bên cạnh đó, Chúng tôi vẫn tiếp tục phấn đấu trở thành một tập đoàn đa ngành, kinh doanh trên nhiều lĩnh vực, lấy lĩnh vực phân phối các sản phẩm được nhiều người tiêu dùng ưa chuộng nhất & cung cấp dịch vụ tốt nhất làm nòng cốt, tập trung làm nhà phân phối những mặt hàng chiến lược của các tập đoàn nổi tiếng trên thế giới và trong khu vực.

Năm 2013 Công ty sẽ tiếp tục mở rộng kênh phân phối sản phẩm thiết bị văn phòng tại hai Chi Nhánh mới tại Chi nhánh Long An và Chi nhánh Tây Hà Nội để phát triển thị phần phân phối sản phẩm rộng rãi trên toàn quốc nhằm phục vụ tốt cho tất cả các khách hàng với phương châm **“Chất lượng phục vụ mãi là niềm tin”**.

### Sứ mệnh phát triển

Siêu Thanh không ngừng đa dạng hoá các dòng sản phẩm máy văn phòng, cung cấp dịch vụ hơn cả sự mong đợi, là nhà tiên phong trong việc triển khai những sản phẩm đa năng kỹ thuật số thế hệ mới nhất, nhằm mang đến cho khách hàng những giải pháp sử dụng thiết bị văn phòng đạt hiệu quả tối ưu & tiết kiệm nhất.

Trong đó, dựa trên nền tảng lợi thế về chất lượng sản phẩm & năng lực dịch vụ của Siêu Thanh, các giải pháp ứng dụng thiết bị đa chức năng màu & phương án dịch vụ theo bản chụp được đặc biệt chú trọng để đáp ứng mọi yêu cầu khắc khe của thị trường về thiết bị văn phòng cao cấp phục vụ công tác xử lý tài liệu trong văn phòng, tiết kiệm được rất nhiều chi phí mang lại hiệu quả tối ưu khi sử dụng.





### **Các mục tiêu chủ yếu của công ty:**

Với tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng tiếp tục còn nhiều diễn biến phức tạp. Chính phủ dự kiến sẽ tiếp tục thực thi chính sách tiền tệ thắt chặt, ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đặc biệt Chính phủ không đặt mục tiêu tăng trưởng lên hàng đầu mà phần đầu duy trì tăng trưởng ở mức hợp lý. Do đó, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và cũng sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn từ các yếu tố vĩ mô. Trước tình hình đó Hội đồng Quản trị, Ban điều hành đã xây dựng mục tiêu cho trung và dài hạn theo chiến lược sau:

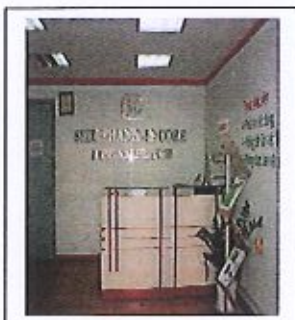
- \* Tập trung tăng hiệu suất hoạt động: nâng cao hiệu suất sử dụng tài sản, cơ cấu chi phí hợp lý.*
- \* Duy trì mức tăng trưởng doanh thu đều qua các năm cho các ngành kinh doanh chính.*
- \* Tăng trưởng đầu tư hợp lý và hiệu quả.*
- \* Chất lượng sản phẩm là hàng đầu, sự hài lòng của khách hàng là tôn chỉ thành công trong kinh doanh.*

### **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- *Kiên trì với năng lực cốt lõi trong lĩnh vực kinh doanh máy văn phòng.*
- *Tiếp tục là Nhà phân phối các sản phẩm được người tiêu dùng ưa chuộng nhất.*
- *Cố gắng duy trì để ổn định hoạt động kinh doanh, tập trung phát triển các ngành nghề chính đang hoạt động.*
- *Xây dựng và phát triển thương hiệu.*
- *Duy trì và tiếp tục phát huy lợi thế và năng lực cạnh tranh cốt lõi trước các đối thủ trong ngành.*
- *Củng cố, tăng cường chất lượng đội ngũ nhân sự thông qua đào tạo; nâng cao tính chuyên nghiệp kết hợp với việc phát triển văn hóa doanh nghiệp.*
- *Sử dụng nguồn lực và tái tục dòng vốn hiệu quả để phát triển phân phối một số thương hiệu mới trong tương lai khi nền kinh tế ổn định.*



## **HỆ THỐNG PHÂN PHỐI SẢN PHẨM & CUNG CẤP DỊCH VỤ HẬU MÃI** **của CÔNG TY CỔ PHẦN SIÊU THANH**



### **TRỤ SỞ CHÍNH:**

A20 Tân Phong, Nguyễn Hữu Thọ,  
P. Tân Phong, Q.7, Tp. HCM

- **Chi nhánh Hà Nội:**  
ĐC: 591 Lạc Long Quân, P. Xuân La,  
Quận Tây Hồ TP. Hà Nội
- **Chi nhánh Tây Hà Nội:**  
ĐC: 11 Lô 13A Khu đô thị Trung Yên,  
P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
- **Chi nhánh Đà Nẵng:**  
ĐC: 36A Duy Tân, P. Hoà Thuận Đông,  
Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- **Chi nhánh Đồng Nai:**  
ĐC: 97/482A Phạm Văn Thuận, P. Tân  
Mai, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- **Chi nhánh Bình Dương:**  
ĐC: 22/14 Đại lộ Bình Dương, Thị xã  
Thủ Dầu Một, Bình Dương
- **Chi nhánh Vũng Tàu:**  
ĐC: 33 Trần Hưng Đạo, TP. Vũng Tàu
- **Chi nhánh Long An:**  
ĐC: 17A, Đường số 3, Phường 2,  
Tp. Tân An, Tỉnh Long An
- **Chi nhánh Cần Thơ:**  
200 Trần Hưng Đạo, Quận Ninh Kiều  
Tp. Cần Thơ

## Trách nhiệm đối với môi trường, xã hội và cộng đồng

Trên con đường xây dựng thương hiệu, hầu hết mọi doanh nghiệp đều lấy lợi nhuận làm hàng đầu cho việc kinh doanh của mình, nhưng Ban lãnh đạo và một số CB NV Siêu Thanh thì không hẳn như thế mà luôn gắn liền và luôn chia sẻ một phần trách nhiệm của mình đến với cộng đồng xã hội. Trong từng dấu chân của mình dù ở bất cứ nơi đâu trên mọi miền đất nước, ý thức quan tâm đến cộng đồng vì sự phát triển chung của toàn xã hội luôn gắn liền cùng mọi hoạt động của Siêu Thanh. Trong 19 năm qua, Siêu Thanh đã tích cực tham gia các công tác xã hội với ngân sách khoảng 25 tỷ đồng dành cho các chương trình bảo trợ cho các tổ chức từ thiện, khám chữa bệnh cho các bệnh nhân nghèo, tặng học bổng & nhà tình thương, nhà tình nghĩa, tài trợ xe lăn cho người khuyết tật, trẻ em cơ nhỡ không nơi nương tựa...nhằm đem đến cho những người không may mắn trong xã hội có một cuộc sống ấm no và tinh thần hạnh phúc.

Điều này được thể hiện qua một vài hình ảnh tiêu biểu sau đây:

### Tài trợ học bổng cho trẻ em nghèo hiếu học



### Tài trợ nuôi trẻ mồ côi Chùa Giác Ân





### Tài trợ cho Hội người mù Quảng Điền



### Tài trợ xe lăn cho người khuyết tật





Bên cạnh những công tác xã hội mà siêu thanh đã đem đến cho cộng đồng, Siêu Thanh còn đạt được một số thành tích đáng khích lệ trong năm qua từ các Cơ quan Nhà nước trao tặng. Điều này chứng tỏ những việc mà Siêu Thanh làm xứng đáng được công nhận. Thể hiện qua một số hình ảnh sau:

### **Công ty được Chủ tịch nước trao tặng bằng khen huân chương lao động hạng III**



### **Bằng khen của Cục Thuế TP.HCM về tuyên dương nộp thuế tốt năm 2012**



## 6. Các rủi ro:

Rủi ro là điều không ai mong đợi nhưng phải chấp nhận “sống chung”. Nhận diện được rủi ro, có giải pháp phòng tránh, biến hạn chế tổn thất khi có rủi ro, đó là giải pháp tích cực thay vì Chúng ta không hạn chế mà đi kinh doanh liều lĩnh. Hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp luôn có những rủi ro rình rập. Thay vì thống kê các rủi ro là điều rất khó khăn, tiếp cận vấn đề từ việc nhận dạng các nguyên nhân gây rủi ro sẽ giúp các doanh nghiệp chủ động phòng tránh tốt hơn. Bất kỳ một DN nghiệp nào khi vào hoạt động kinh doanh đều có rủi ro không riêng gì Siêu Thanh của Chúng tôi, các rủi ro của Chúng tôi thường gặp trong kinh doanh là:

- **Rủi ro về luật pháp:** Chính sách không nhất quán của các chính sách, hệ thống văn bản pháp lý. Đây cũng là hiểm họa của việc kinh doanh không lành mạnh. Một hệ thống văn bản pháp luật được ban hành với sự tham gia có hiệu quả của cộng đồng doanh nghiệp, theo các tiêu chí thống nhất, công bằng, dễ áp dụng; một hệ thống hành pháp hoạt động theo phương châm hỗ trợ, thúc đẩy và phục vụ kinh doanh; một hệ thống tư pháp đáng tin cậy, tôn trọng công lý, bảo đảm pháp luật thực thi hiệu quả cùng với một xã hội thượng tôn đạo đức, pháp luật sẽ là một môi trường lý tưởng để khuyến khích đầu tư và phát triển doanh nghiệp. Ngược lại, nơi pháp luật bất nhất, mâu thuẫn, chông chéo, thay đổi đột ngột, mờ ám, thực thi pháp luật thiếu minh bạch, công khai, hiệu quả, việc áp dụng pháp luật thiếu công bằng, khách quan, các quyền sở hữu tài sản, quyền bảo vệ hợp đồng hoặc luôn bị xâm hại hoặc chi phí quá cao... đều là nguồn gốc rủi ro, gây thiệt hại nặng nề cho doanh nghiệp.
- **Rủi ro về môi trường kinh tế:** Một nền kinh tế khoẻ là một nền kinh tế có sức đề kháng cao, có khả năng giải quyết khủng hoảng một cách tốt nhất theo hướng minh bạch, chi phí thấp, tính bền vững cao. Một môi trường kinh tế, nơi thường xuyên có khủng hoảng, lạm phát triền miên, giá cả thất thường, cung cầu bất ổn, tỷ giá thay đổi chóng mặt, hàng hóa dịch vụ khan hiếm, độc quyền không kiểm soát được, cạnh tranh công bằng đều được coi là những rủi ro lớn cho doanh nghiệp.
- **Rủi ro về đối thủ cạnh tranh:** Trong tình hình kinh doanh cạnh tranh gay gắt như hiện nay, để được khách hàng quan tâm và sử dụng sản phẩm của mình, Công ty phải có chiến lược đúng đắn để thúc đẩy và đưa sản phẩm của mình đến tận tay khách hàng trước các đối thủ cùng ngành.



## VII. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2012 đã đi qua và tiếp tục là một năm đầy sóng gió đối với các doanh nghiệp Việt Nam, khi lạm phát, lãi suất, tỷ giá tiếp tục biến động mạnh và diễn biến phức tạp. Chính phủ thực hiện chính sách thắt chặt tài khóa, tiền tệ và kiểm chế lạm phát gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Thị trường chứng khoán âm ảm gây khó khăn cho doanh nghiệp huy động vốn để duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, mặt khác nguồn vốn vay từ ngân hàng với lãi suất cao đã làm cho doanh nghiệp phải chịu gánh nặng về chi phí tài chính. Đối mặt với những khó khăn đó, rất nhiều doanh nghiệp trong nước đã phải đi đến phá sản hoặc giải thể. Trong bối cảnh trên, HĐQT, Ban điều hành đã nỗ lực rất lớn trong công tác quản lý điều hành công ty, bằng tất cả mọi biện pháp ổn định hoạt động kinh doanh để vượt qua khó khăn chung, đó là:

- Tập trung điều hành Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;
- Ổn định và tập trung mọi nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi.
- Chuẩn hóa hệ thống nhận diện thương hiệu, đầu tư mô hình trưng bày và phân phối sản phẩm.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý;
- Duy trì và phát triển hệ thống Quản trị và các công cụ kiểm soát rủi ro;

Việc quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh trên được thể hiện rõ trong các chỉ số sau đây:

**ĐVT: Tỷ đồng**

| Chỉ tiêu                               | 2011  | 2012     |           |                               |           | Chênh lệch thực hiện 2012 / 2011 |           |
|----------------------------------------|-------|----------|-----------|-------------------------------|-----------|----------------------------------|-----------|
|                                        |       | Kế hoạch | Thực hiện | Chênh lệch thực hiện/kế hoạch |           | Giá trị                          | Tỷ lệ (%) |
|                                        |       |          |           | Giá trị                       | Tỷ lệ (%) |                                  |           |
| Doanh thu thuần                        | 724,9 | 1.007,2  | 579,1     | (428,1)                       | (42,5)    | (145,8)                          | (20,1)    |
| Giá vốn hàng bán                       | 571,5 | 817,8    | 421,8     | (396,0)                       | (48,4)    | (149,7)                          | (26,2)    |
| Lãi gộp                                | 153,4 | 193,6    | 157,3     | (36,3)                        | (18,8)    | 3,9                              | 2,5       |
| Doanh thu hoạt động tài chính          | 3,5   | 1,9      | 6,6       | 4,7                           | 247,4     | 3,1                              | 88,6      |
| Chi phí tài chính                      | 2,9   | 1,0      | 0,1       | (0,9)                         | (90,0)    | (2,8)                            | (96,6)    |
| Chi phí bán hàng                       | 58,3  | 68,6     | 65,9      | (2,7)                         | (3,9)     | 7,6                              | 13,0      |
| Chi phí quản lý                        | 48,2  | 53,2     | 46,2      | (7,0)                         | (13,2)    | (2,0)                            | (4,1)     |
| Lợi nhuận trước thuế                   | 49,6  | 49,9     | 64,6      | 14,7                          | 29,5      | 15,0                             | 30,2      |
| Lợi nhuận sau thuế                     | 36,6  | 36,3     | 46,5      | 10,2                          | 28,1      | 9,9                              | 27,0      |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/CP)      | 2.906 |          | 3.978     |                               |           | 1.072                            | 37        |
| Tỷ suất LNST trên vốn chủ sở hữu (ROE) | 13,3% |          | 17,2%     |                               |           | 3,9%                             |           |
| Tỷ suất LNST trên tài sản (ROA)        | 11,2% |          | 15,0%     |                               |           | 3,8%                             |           |



- Mặc dù, doanh thu năm 2012 so với kế hoạch và những năm trước đây không đạt kết quả như mong muốn nhưng lợi nhuận thì lại tăng một cách đáng kể. Điều này là dấu hiệu khá tốt cho Công Ty trong tình hình kinh tế bất ổn như hiện nay. Cụ thể:

- Doanh thu thuần giảm so với năm trước là 145,8 tỷ đồng với tỷ lệ giảm 20,1%, và tỷ lệ giá vốn hàng bán ra giảm 26,2% cao hơn tỷ lệ giảm doanh thu chủ yếu là do các khoản chiết khấu thương mại Công ty được hưởng khi mua hàng với số lượng lớn từ nhà cung cấp. Do đó lãi gộp năm 2012 tăng hơn so với năm 2011 là 3,9 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 2,5%.

- Song song với việc lãi gộp tăng, thì doanh thu tài chính cũng tăng một cách đáng kể với tỷ lệ tăng là 88,6% so với năm 2011 và ngược lại chi phí tài chính giảm so với năm trước là 96,6%. Nguyên nhân chủ yếu là việc quản lý tốt dòng tiền và sử dụng hiệu quả nguồn vốn lưu động trong kinh doanh.
- Chi phí bán hàng năm 2012 tăng so với năm 2011 là 7,6 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng là 13%. Chi phí này tăng cũng hợp lý bởi vì thị trường kinh doanh hiện nay đang nằm trong sự cạnh tranh gay gắt của các sản phẩm cùng loại, mặt khác chi phí quản lý doanh nghiệp lại có dấu hiệu giảm so với năm trước đây là 2,0 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ giảm là 4,1%, dù chi phí này giảm không đáng kể nhưng điều này cũng cho Chúng ta thấy được sự điều hành và quản lý chặt chẽ của Ban lãnh đạo Công ty.

Tất cả các yếu tố trên đã đem lại lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2012 tăng hơn so với năm 2011 là 9,9 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 27%.

Các nhân tố này đã chứng minh được sự quản lý tài tình và khéo léo của Ban lãnh đạo Công ty trong thời kỳ kinh tế đang đi vào giai đoạn khủng hoảng sâu và kéo dài liên tục. Mặc dù doanh thu không đạt được so với kế hoạch đề ra nhưng kết quả lợi nhuận đạt được đáng kể trên cả sự mong đợi cụ thể là lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch 2012 tăng 10,2 tỷ tương ứng với tỷ lệ tăng là 28,1%. Đây cũng là tín hiệu mừng cho Ban Lãnh đạo Công ty, các cổ đông và các nhà đầu tư.

- Lợi nhuận năm nay tăng dẫn đến lãi cơ bản trên cổ phiếu năm nay cũng đạt mức là 3,978 đồng/CP, chiếm tỷ lệ tăng 37% so với cùng kỳ năm 2011.
- Đồng hành với việc tăng lợi nhuận sau thuế, dẫn đến tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2012 đạt 17,2% tăng 3,9% so với năm trước.
- Và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tài sản (ROA) cũng đạt 15% tăng 3,8% so với năm 2011.



## 2. Tổ chức và nhân sự

- Về tổ chức của Công ty: Cơ cấu tổ chức của Công ty như sau:

| <u>Họ Tên</u>           | <u>Chức vụ</u>                       |
|-------------------------|--------------------------------------|
| Ông Yung Cam Meng       | Chủ tịch HĐQT                        |
| Ông David Cam Hao Ong   | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| Bà Phạm Thị Mai Duyên   | Phó Chủ tịch HĐQT                    |
| Ông Nguyễn Đình Nhu     | Thành viên HĐQT                      |
| Ông Đinh Hữu Thông      | Thành viên HĐQT                      |
| Bà Phạm Thị Thanh Hường | Trưởng Ban Kiểm soát                 |
| Bà Cái Kim Thoa         | Thành viên Ban Kiểm soát             |
| Ông Hứa Đức Huy         | Thành viên Ban Kiểm soát             |
| Ông Đỗ Quốc Lâm         | Giám đốc                             |
| Ông Đồng Thanh Vũ       | Phó Giám đốc kinh doanh              |
| Ông Tiêu Quốc Lợi       | Phó Giám đốc kỹ thuật                |
| Bà Đinh Thị Hồng Vân    | Kế toán trưởng                       |



**DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC:**

*a) Tổng Giám đốc – Ông David Cam Hao Ong:*

- |                                                    |                                                                              |
|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                      | <b>DAVID CAM HAO ONG</b>                                                     |
| 2. Giới tính:                                      | Nam                                                                          |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                            | 24/06/1957                                                                   |
| 4. Nơi sinh:                                       | Việt Nam                                                                     |
| 5. Quốc tịch:                                      | Úc                                                                           |
| 6. Dân tộc:                                        | Hoa                                                                          |
| 7. Quê quán:                                       | Trung Quốc                                                                   |
| 8. Địa chỉ thường trú:                             | 45 Bombay St., Lidcombe NSW 2141<br>Australia                                |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                       | 6262 8888                                                                    |
| 10. Trình độ văn hóa:                              | 12/12                                                                        |
| 11. Trình độ chuyên môn:                           |                                                                              |
| 12. Quá trình công tác:                            |                                                                              |
| + Từ tháng 4/1999 đến tháng 01/2007                | Cổ đông sáng lập, Phó Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Công ty cổ phần Siêu Thanh. |
| + Từ tháng 01/2007 cho đến nay                     | Tổng Giám Đốc Công ty cổ phần Siêu Thanh                                     |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                     | Phó Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm<br>Tổng Giám Đốc Công Ty                 |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                     | Không                                                                        |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                | Không                                                                        |
| 16. Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: | Yung Cam Meng (anh ruột) sở hữu<br>2.851.433 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 23,85%     |
| 17. Số cổ phần đang nắm giữ                        | 2.970.072 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 24,84%                                        |



*b) Giám đốc – Ông Đỗ Quốc Lâm:*

- |                                                    |                                                                                |
|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                      | <b>ĐỖ QUỐC LÂM</b>                                                             |
| 2. Giới tính:                                      | Nam                                                                            |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                            | 26/06/1964                                                                     |
| 4. Nơi sinh:                                       | Quy Nhơn                                                                       |
| 5. Quốc tịch:                                      | Việt Nam                                                                       |
| 6. Dân tộc:                                        | Kinh                                                                           |
| 7. Quê quán:                                       | Hải Phòng                                                                      |
| 8. Địa chỉ thường trú:                             | 38/16A Trần Khắc Chân, P. Tân Định, Quận 1, TP.HCM                             |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                       | 6262 8888                                                                      |
| 10. Trình độ văn hóa:                              | 12/12                                                                          |
| 11. Trình độ chuyên môn:                           | Đại học                                                                        |
| 12. Quá trình công tác:                            |                                                                                |
| + Từ T6/1994-1999:                                 | Nhân viên kinh doanh Công ty Siêu Thanh                                        |
| + Từ 2000-2004:                                    | Trưởng phòng kinh doanh của Siêu Thanh                                         |
| + Từ 2004 đến nay:                                 | PGĐ kinh doanh-GĐ điều hành Công ty Siêu Thanh                                 |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                     | Giám đốc điều hành Cty cổ phần Siêu Thanh                                      |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                     | Không                                                                          |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                | Không                                                                          |
| 16. Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: | Đỗ Quốc Liệt (Em ruột) - số cổ phiếu nắm giữ 13.282 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,11% |
| 17. Số cổ phần đang nắm giữ                        | 19.310 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,16%                                              |



*c) Phó Giám đốc – Ông Tiêu Quốc Lợi:*

- |                                                    |                                          |
|----------------------------------------------------|------------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                      | <b>TIÊU QUỐC LỢI</b>                     |
| 2. Giới tính:                                      | Nam                                      |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                            | 20/10/1973                               |
| 4. Nơi sinh:                                       | Sài Gòn                                  |
| 5. Quốc tịch:                                      | Việt Nam                                 |
| 6. Dân tộc:                                        | Hoa                                      |
| 7. Quê quán:                                       | Quảng Đông, Trung Quốc                   |
| 8. Địa chỉ thường trú:                             | C304 Lê Hồng Phong, P.2, Q.5, Tp.HCM     |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                       | 6262 8888                                |
| 10. Trình độ văn hóa:                              | 12/12                                    |
| 11. Trình độ chuyên môn:                           | Kỹ sư                                    |
| 12. Quá trình công tác:<br>+ Từ 1994- nay:         | Công ty cổ phần Siêu Thanh               |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                     | Phó Giám Đốc Kỹ thuật kiêm QL Bộ Phận IT |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                     | Không                                    |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                | Không                                    |
| 16. Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: | Không                                    |
| 17. Số cổ phần đang nắm giữ                        | 12.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,10%        |



*d) Phó Giám đốc kinh doanh – Ông Đồng Thanh Vũ:*

- |                                                       |                                                                        |
|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                         | <b>ĐỒNG THANH VŨ</b>                                                   |
| 2. Giới tính:                                         | Nam                                                                    |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                               | 07/02/1978                                                             |
| 4. Nơi sinh:                                          | Việt Nam                                                               |
| 5. Quốc tịch:                                         | Việt Nam                                                               |
| 6. Dân tộc:                                           | Kinh                                                                   |
| 7. Quê quán:                                          | Tp.HCM                                                                 |
| 8. Địa chỉ thường trú:                                | 114/113/3 Bến Chương Dương, Phường<br>Nguyễn Thái Bình, quận 1, Tp.HCM |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                          | 6262 8888                                                              |
| 10. Trình độ văn hóa:                                 | 12/12                                                                  |
| 11. Trình độ chuyên môn:                              | Cử nhân ngoại ngữ                                                      |
| 12. Quá trình công tác:<br>+ Từ 2000 cho đến nay      | Công tác tại Công ty Cổ phần Siêu Thanh                                |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                        | Phó giám đốc kinh doanh                                                |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                        | Không                                                                  |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                   | Không                                                                  |
| 16. Cổ phần những người có liên quan<br>đang nắm giữ: |                                                                        |
| 17. Số cổ phần đang nắm giữ                           | 6 Cổ phiếu                                                             |



e) Kế toán trưởng – Bà Đinh Thị Hồng Vân:

- |                                                    |                                                                                 |
|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                      | <b>ĐINH THỊ HỒNG VÂN</b>                                                        |
| 2. Giới tính:                                      | Nữ                                                                              |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                            | 20/09/1975                                                                      |
| 4. Nơi sinh:                                       | Ninh Thuận                                                                      |
| 5. Quốc tịch:                                      | Việt Nam                                                                        |
| 6. Dân tộc:                                        | Kinh                                                                            |
| 7. Quê quán:                                       | Tỉnh Ninh Thuận                                                                 |
| 8. Địa chỉ thường trú:                             | 480/68 Nguyễn Tri Phương, P.9, Q.10, TP.HCM                                     |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                       | 6262 8888                                                                       |
| 10. Trình độ văn hóa:                              | 12/12                                                                           |
| 11. Trình độ chuyên môn:                           | Cử nhân kinh tế ngành Tài chính-Ngân hàng                                       |
| 12. Quá trình công tác:                            |                                                                                 |
| + Từ năm 1997-2001                                 | Kế toán TH tại Nhà Máy Thủy Tinh Phú Thọ -<br>Tổng Công Ty Rượu Bía NGK Sài Gòn |
| + Từ năm 2001- tháng 5/2006                        | Kế Toán Trưởng CTy TNHH TMDV Huy Phát                                           |
| + Từ tháng 6/2006 – tháng 09/2011                  | Kế Toán Trưởng CTy CP Ô Tô Kim Thanh                                            |
| + Từ Tháng 10/2011 đến nay                         | Kế Toán Trưởng CTy CP Siêu Thanh                                                |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                     | Kế Toán Trưởng CTy CP Siêu Thanh                                                |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                     | Không                                                                           |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                | Không                                                                           |
| 16. Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: | Không có                                                                        |
| 17. Số cổ phần đang nắm giữ                        | 569 cổ phiếu                                                                    |

• **Tình hình nhân sự:**

Với tình hình kinh tế như hiện nay, nhân sự rất biến động và không ổn định trong tất cả các thành phần kinh tế. Nhưng do chính sách và cải cách hệ thống nhân sự, tiền lương phù hợp với tình hình hiện tại tại Công ty Siêu Thanh dẫn đến thu nhập của người lao động được cải thiện hơn những năm trước đây. Đây cũng là bước đột phá để thu hút nguồn lao động chất lượng ngày càng cao phù hợp với nhu cầu của xã hội và của Công ty được thể hiện cụ thể qua các số liệu sau đây:

Tổng số lao động của Công ty đến thời điểm 31/12/2012 là 397 người so với số liệu lao động bình quân năm 2011 thì số lượng lao động tại Công ty tương đối ổn định.

**Thu nhập bình quân của người lao động qua các năm:**

*DVT: Đồng*

| STT | Nội dung    | Năm 2011   | Năm 2012   | Chênh lệch |
|-----|-------------|------------|------------|------------|
| 1   | Cấp quản lý | 24.600.000 | 25.100.000 | 500.000    |
| 2   | Nhân viên   | 6.250.000  | 7.150.000  | 900.000    |

**Chính sách nhân sự**

**Chế độ làm việc:** Công ty tổ chức làm việc 5 ngày/tuần, từ 8h đến 17h mỗi ngày trong tuần và sáng ngày thứ 7 của tuần cuối mỗi tháng.

**Nghỉ phép, lễ, tết:** Nhân viên được nghỉ lễ và tết 9 ngày theo quy định của Bộ luật lao động và được hưởng nguyên lương.

**Điều kiện làm việc:** Công ty đầu tư các trang thiết bị hiện đại, trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn lao động để phục vụ cho công việc của CBCNV.

**Chế độ lương:** Công ty thực hiện thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty. Công ty thực hiện chế độ nâng lương cho CBCNV hàng hai năm và có sự quan tâm thường xuyên đến thu nhập, đời sống CBCNV.

**Chế độ thưởng:** Công ty có chính sách thưởng thiết thực để khuyến khích động viên CB NV và phát huy tinh thần sáng kiến cải tiến, nâng cao hiệu quả trong công việc, nhằm tiết giảm chi phí, tăng tính cạnh tranh trên thị trường lao động.

**Bảo hiểm và phúc lợi:** Công ty tham gia đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, BH thất nghiệp cho tất cả CBCNV. Hàng năm công ty hỗ trợ khám sức khỏe cho tất cả CBCNV làm việc tại Công ty.



***Chính sách tạo nguồn nhân lực:***

***Tuyển dụng:*** Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân sự có năng lực vào làm việc tại Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng mạng lưới kinh doanh cho toàn hệ thống.

***Đào tạo:*** Công ty luôn luôn coi trọng con người là tài sản quý giá của doanh nghiệp và để phát huy hiệu quả nguồn vốn quý này, Công ty kết hợp chặt chẽ đến vấn đề đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và phù hợp, luôn tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khoá huấn luyện nội bộ và bên ngoài để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

***Công ty CP Siêu Thanh cam kết các chính sách đối với người lao động trong Công ty là nhất quán và luôn hướng tới người lao động để tạo một nguồn nhân lực được phát triển toàn diện, chuyên nghiệp và gắn bó lâu dài vì mục tiêu chung của toàn hệ thống Công ty.***

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện dự án

Do tình hình kinh tế vĩ mô và những biến động bất thường ngoài dự đoán của tình hình kinh tế, tài chính và chính sách tiền tệ của Nhà nước, ... đã ảnh hưởng đáng kể đến việc triển khai đầu tư các dự án. Hiện nay Công ty chỉ tập trung các nguồn lực sẵn có để duy trì và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, với quyết định từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã quyết định hoãn và ngừng triển khai một số dự án trong những năm tiếp theo. Do vậy, cho đến thời điểm hiện nay Công Ty Cổ Phần Siêu Thanh vẫn còn tiếp tục đầu tư tại hai Công ty con là Công ty Cổ Phần Ô Tô Kim Thanh và Công Ty Cổ Phần Ô Tô Cường Thanh với quyền kiểm soát là Công ty Mẹ tại hai Công ty nói trên.

Dưới đây là tình hình hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con:

#### CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ KIM THANH



Công ty Cổ Phần ô tô Kim Thanh chính thức đi vào hoạt động ngày 15/09/2006 với vai trò là nhà phân phối chính thức thương hiệu ô tô lừng danh thế giới – **Honda**, tọa lạc tại một trung tâm thương mại và dịch vụ thuộc loại lớn nhất TP. HCM với tổng diện tích trên 3.250 m<sup>2</sup> bao gồm phòng trưng bày rộng hơn 250 m<sup>2</sup>, phần còn lại là khu nhà xưởng, văn phòng, kho xe rộng rãi.

Với vai trò là nhà phân phối chính thức thương hiệu **Honda Việt Nam** theo tiêu chuẩn 5S trên toàn quốc, Honda ô tô Kim Thanh luôn đáp ứng được nhu cầu tối đa của người tiêu dùng với tinh thần phục vụ cao nhất của đội ngũ Ban điều hành và tất cả các CB NV Công ty được thể hiện chi tiết cụ thể qua từng bộ phận.

#### PHÒNG TRƯNG BÀY



Mỗi quý khách đến thăm phòng trưng bày ô tô của Chúng tôi đều được các nhân viên tư vấn sản phẩm giới thiệu chu đáo các đặc tính kỹ thuật và tiện nghi hoàn hảo của thương hiệu Honda & mời lái thử xe để cảm nhận thực tế những ưu việt của ô tô Honda.

#### PHÒNG KINH DOANH



Đội ngũ nhân viên tư vấn sản phẩm được huấn luyện theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất với phong cách chuyên nghiệp, tận tâm nhằm tư vấn, hỗ trợ quý khách chọn mua một chiếc ô tô Honda ưng ý nhất theo nhu cầu thực tế của khách hàng.



### **PHÒNG DỊCH VỤ & QUAN HỆ KHÁCH HÀNG**

Các nhân viên chăm sóc khách hàng sẽ giúp khách hàng chăm sóc bảo dưỡng định kỳ chiếc xe của mình thông qua việc gửi thư mời & gọi điện nhắc khách hàng đặt lịch hẹn trước, để khi Quý KH đến thì các nhân viên cố vấn dịch vụ tiếp đón nhanh hơn với các Phiếu tiếp nhận & Dự toán đã được mở sẵn.

### **PHÒNG CHỜ DÀNH CHO KHÁCH HÀNG**

Phòng chờ, nơi quý khách hàng có thể tận dụng khoảng thời gian rảnh rỗi của mình để giải trí, làm việc, “ON LINE” với góc “FREE Internet” và thưởng thức các loại nước giải khát hoàn toàn miễn phí.



### **TIẾP NHẬN DỊCH VỤ**

Với đội ngũ quản lý xưởng, cố vấn dịch vụ và KTV được đào tạo theo phong cách phục vụ chuyên nghiệp, Chúng tôi luôn sẵn sàng tiếp đón, đáp ứng tốt nhất các nhu cầu bảo dưỡng sửa chữa xe của khách hàng theo tiêu chí “Chất lượng hoàn hảo – Giao xe đúng hẹn – Chi phí hợp lý”.

### **HOẠT ĐỘNG PHỤ TÙNG**

Nhằm cung cấp nhanh nhất các phụ tùng, phụ kiện chính hãng phục vụ nhu cầu bảo dưỡng sửa chữa của Quý khách, kho Phụ Tùng luôn kết nối “TRỰC TUYẾN” với Honda VN để quản lý việc nhập xuất tồn kho hiệu quả nhất.



### **XUỞNG SỬA CHỮA CHUNG**

Các KTV sửa chữa chung được đào tạo từ cơ bản đến chuyên sâu, cùng với thiết bị dụng cụ có chất lượng sẽ đáp ứng các công việc kiểm tra chẩn đoán và cân chỉnh các hòng học, phục hồi tình trạng hoạt động bình thường cho xe Quý khách.



• **Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty CP ô Tô Kim Thanh**

*DVT: Tỷ đồng*

| Chỉ tiêu                               | 2011  | 2012     |           |                               |           | Chênh lệch thực hiện 2012 / 2011 |           |
|----------------------------------------|-------|----------|-----------|-------------------------------|-----------|----------------------------------|-----------|
|                                        |       | Kế hoạch | Thực hiện | Chênh lệch thực hiện/kế hoạch |           |                                  |           |
|                                        |       |          |           | Giá trị                       | Tỷ lệ (%) | Giá trị                          | Tỷ lệ (%) |
| Doanh thu thuần                        | 331,7 | 502,9    | 252,9     | (250,0)                       | (49,7)    | (78,8)                           | (23,8)    |
| Giá vốn hàng bán                       | 293,9 | 452,2    | 221,9     | (230,3)                       | (50,9)    | (72,0)                           | (24,5)    |
| Lãi gộp                                | 37,7  | 50,8     | 31,1      | (19,7)                        | (38,8)    | (6,6)                            | (17,5)    |
| Doanh thu hoạt động tài chính          | 0,7   | 0,5      | 1,1       | 0,6                           | 120,0     | 0,4                              | 59,4      |
| Chi phí tài chính                      | 0,4   |          |           |                               |           | (0,4)                            | (100,0)   |
| Chi phí bán hàng                       | 17,5  | 23,6     | 20,8      | (2,8)                         | (11,9)    | 3,3                              | 18,9      |
| Chi phí quản lý                        | 13,4  | 14,7     | 12,6      | (2,1)                         | (14,3)    | (0,8)                            | (6,0)     |
| Lợi nhuận trước thuế                   | 8,9   | 13,7     | 7,3       | (6,4)                         | (46,7)    | (1,6)                            | (18,0)    |
| Lợi nhuận sau thuế                     | 6,5   | 10,6     | 4,6       | (6,0)                         | (56,6)    | (1,9)                            | (29,2)    |
| Tỷ suất LNST trên vốn chủ sở hữu (ROE) | 12,0% |          | 8,7%      |                               |           | (3,3%)                           |           |
| Tỷ suất LNST trên tài sản (ROA)        | 10,6% |          | 7,5%      |                               |           | (3,1%)                           |           |

• **Tình hình tài chính**

*DVT: Tỷ đồng*

| Các chỉ tiêu                      | Năm 2011 | Năm 2012 | % tăng giảm |
|-----------------------------------|----------|----------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 61,0     | 61,6     | 1,0         |
| Doanh thu thuần                   | 331,7    | 252,9    | (23,8)      |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 7,1      | (1,3)    | (118,3)     |
| Lợi nhuận khác                    | 1,8      | 8,5      | 372,2       |
| Lợi nhuận trước thuế              | 8,9      | 7,3      | (18,0)      |
| Lợi nhuận sau thuế                | 6,5      | 4,6      | (29,2)      |



• **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| Các chỉ tiêu                                                         | Năm 2011 | Năm 2012 | % tăng giảm |
|----------------------------------------------------------------------|----------|----------|-------------|
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>                            |          |          |             |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn<br>TSLĐ/Nợ ngắn hạn                      | 4,3      | 3,9      | (9,3)       |
| + Hệ số thanh toán nhanh<br>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn          | 4,0      | 1,3      | (67,5)      |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                                     |          |          |             |
| +Hệ số nợ/Tổng tài sản                                               | 11,8%    | 13,5%    | 14,4        |
| +Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu                                             | 13,3%    | 15,6%    | 17,3        |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                             |          |          |             |
| +Vòng quay hàng tồn kho<br>(giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân) | 15,6     | 18,7     | 19,9        |
| +Doanh thu thuần/Tổng tài sản                                        | 5,4      | 4,1      | (24,1)      |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                              |          |          |             |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                           | 2,0%     | 1,8%     | (10)        |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                            | 12,0%    | 8,7%     | (27,5)      |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản                              | 10,6%    | 7,5%     | (29,2)      |
| + Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh<br>/Doanh thu thuần        | 2,1%     | (0,5)%   | (123,8)     |



## CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ CƯỜNG THANH



Năm 2010 Công ty CP Ô Tô Cường Thanh chính thức được thành lập với vai trò là Nhà phân phối chính xe ô tô Nissan Nhật Bản. Nay đã chuyển sang phân phối thương hiệu ô tô **Chevrolet** của GM Việt Nam mang tên thương hiệu **CHEVROLET SAI GON** với đa dạng sản phẩm và giá cả hợp lý dễ dàng đem đến cho người tiêu dùng sự chọn lựa hoàn hảo hơn.

Vào ngày 8/8/2012, hệ thống Siêu Thanh hợp tác cùng Công ty ô tô GM Việt Nam đã chính thức khai trương đại lý Chevrolet Sài Gòn. Sau hơn 6 năm hoạt động trong lĩnh vực xe hơi với những thương hiệu danh tiếng đến từ Nhật Bản, hệ thống Siêu Thanh chính thức thông báo bắt đầu chuyển sang hợp tác đầu tư cùng Công ty ô tô GM Việt Nam với thương hiệu hàng đầu thế giới Chevrolet – thành viên của tập đoàn General Motors (GM) toàn cầu bằng việc khai trương đại lý Chevrolet Sài Gòn.



Đại lý Chevrolet Sài Gòn đã chính thức ra mắt và đi vào hoạt động kể từ ngày 08/08/2012 tại 161F Dạ Nam, P.3, Q.8, TP.HCM nhằm tiếp tục đáp ứng nhu cầu mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng xe của khách hàng tại TP.HCM cũng như các tỉnh khu vực miền Nam.

Đây là một trong những đại lý 3S chính hãng hiện đại nhất của GM Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh, với tổng diện tích xây dựng gần 4.000m<sup>2</sup>, quy mô 03 tầng bao gồm phòng trưng bày 400m<sup>2</sup> sang trọng lịch sự; khu vực dịch vụ và xưởng đồng sơn 2.100m<sup>2</sup> với công suất phục vụ sửa chữa hơn 80 lượt xe mỗi ngày, kho xe 1.200m<sup>2</sup> với sức chứa cùng lúc 50 xe tại lầu 2 và khu vực văn phòng rộng hơn 300m<sup>2</sup> được trang bị máy móc hiện đại.





### Khu vực dịch vụ



Ngoài ra, khi đến với Chevrolet Sài Gòn, khách hàng còn có thể tận hưởng cảm giác thư giãn tại quầy bar với đầy đủ tiện nghi, thức uống miễn phí, internet, xem film, nghe nhạc và các tiện ích hấp dẫn khác như khu vực dành cho trẻ em trong khi ba mẹ tham quan các mẫu xe mới nhất tại showroom. Số vốn đầu tư lên đến hơn 2 triệu USD, Chevrolet Sài Gòn là đại lý sang trọng, chuyên nghiệp và hiện đại theo tiêu chuẩn GM toàn cầu.



Đến với Chevrolet Sài Gòn, khách hàng còn có thể tận hưởng cảm giác thư giãn với nhiều tiện ích. Ông Yung Cam Meng – Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Siêu Thanh – chủ đầu tư đại lý Chevrolet Sài Gòn cho biết: “Việt Nam là đất nước phát triển nhanh và chúng tôi tự tin trong nền kinh tế đang phát triển này. Chúng tôi thấy nhiều tiềm năng trong sự phát triển của phân khúc ô tô trung cao cấp trong ngắn hạn và dài hạn. Ngày càng nhiều người muốn sở hữu cho mình một chiếc xe hơi sang trọng, tiện nghi và an toàn với thiết kế hoàn hảo, cũng như yên tâm với dịch vụ hậu mãi toàn diện rộng khắp cả nước của GM Việt Nam.”



Với đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp được đào tạo bài bản, Chevrolet Sài Gòn cam kết sẽ mang đến cho khách hàng những dịch vụ tốt nhất và chất lượng phục vụ hoàn hảo nhất. Bên cạnh đó, bộ máy lãnh đạo giỏi chuyên môn và giàu nhiệt huyết luôn đồng hành cùng nhân viên nhằm tạo ra một môi trường làm việc năng động, cạnh tranh, chuyên nghiệp mang đến nhiều cơ hội học hỏi phát triển cho những tài năng trẻ giàu năng lực và khát vọng.





• **Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty CP Ô Tô Cường Thanh**

*DVT: Tỷ đồng*

| Chỉ tiêu                               | 2011   | 2012     |           |                               |           | Chênh lệch thực hiện 2012 / 2011 |           |
|----------------------------------------|--------|----------|-----------|-------------------------------|-----------|----------------------------------|-----------|
|                                        |        | Kế hoạch | Thực hiện | Chênh lệch thực hiện/kế hoạch |           |                                  |           |
|                                        |        |          |           | Giá trị                       | Tỷ lệ (%) | Giá trị                          | Tỷ lệ (%) |
| Doanh thu thuần                        | 139,9  | 176,2    | 78,5      | (97,7)                        | (55,4)    | (61,4)                           | (43,9)    |
| Giá vốn hàng bán                       | 126,3  | 157,9    | 70,8      | (87,1)                        | (55,2)    | (55,5)                           | (43,9)    |
| Lãi gộp                                | 13,6   | 22,6     | 7,8       | (14,8)                        | (65,5)    | (5,8)                            | (42,6)    |
| Doanh thu hoạt động tài chính          | 1,2    | 0,4      | 1,4       | 1,0                           | 250,0     | 0,2                              | 16,7      |
| Chi phí tài chính                      |        |          |           |                               |           |                                  |           |
| Chi phí bán hàng                       | 8,1    | 11,6     | 7,6       | (4,0)                         | (34,5)    | (0,5)                            | (6,2)     |
| Chi phí quản lý                        | 10,1   | 9,2      | 10,0      | 0,8                           | 8,7       | (0,1)                            | (1,0)     |
| Lợi nhuận trước thuế                   | (2,2)  | 2,1      | (7,3)     | (9,4)                         | (447,6)   | (5,1)                            | 231,8     |
| Lợi nhuận sau thuế                     | (2,2)  | 0,5      | (7,3)     | (7,8)                         | (1.560,0) | (5,1)                            | 231,8     |
| Tỷ suất LNST trên vốn chủ sở hữu (ROE) | (6,1%) |          | (25,5%)   |                               |           | (19,4 )                          |           |
| Tỷ suất LNST trên tài sản (ROA)        | (5,9%) |          | (21,2%)   |                               |           | (15,3 )                          |           |

• **Tình hình tài chính**

*DVT: Tỷ đồng*

| Các chỉ tiêu                      | Năm 2011 | Năm 2012 | % tăng giảm |
|-----------------------------------|----------|----------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 37,3     | 34,4     | (7,8)       |
| Doanh thu thuần                   | 139,9    | 78,5     | (43,9)      |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | (3,4)    | (8,4)    | 147,1       |
| Lợi nhuận khác                    | 1,2      | 1,1      | (8,3)       |
| Lợi nhuận trước thuế              | (2,2)    | (7,3)    | 231,8       |
| Lợi nhuận sau thuế                | (2,2)    | (7,3)    | 231,8       |



• **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

*ĐVT: Tỷ đồng*

| Các chỉ tiêu                                                         | Năm 2011 | Năm 2012 | % tăng giảm |
|----------------------------------------------------------------------|----------|----------|-------------|
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>                            |          |          |             |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn<br>TSLĐ/Nợ ngắn hạn                      | 20,4     | 4,8      | (76,5)      |
| + Hệ số thanh toán nhanh<br>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn          | 15,8     | 3,1      | (80,4)      |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                                     |          |          |             |
| +Hệ số nợ/Tổng tài sản                                               | 3,8%     | 16,9%    | 344,7       |
| +Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu                                             | 4,0%     | 20,3%    | 407,5       |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                             |          |          |             |
| +Vòng quay hàng tồn kho<br>(giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân) | 16,0     | 8,6      | (46,3)      |
| +Doanh thu thuần/Tổng tài sản                                        | 3,8      | 2,3      | (39,5)      |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                              |          |          |             |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                           | (1,6)%   | (9,3)%   | (481,3)     |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                            | (6,1)%   | (25,5)%  | (318,0)     |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản                              | (5,9)%   | (21,2)%  | (259,3)     |
| + Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh<br>/Doanh thu thuần        | (2,4)%   | (10,7)%  | (345,8)     |



#### 4. Tình hình tài chính toàn hệ thống Siêu Thanh theo báo cáo tài chính hợp nhất

##### a. Tình hình tài chính

*DVT: Tỷ đồng*

| Các chỉ tiêu                      | Năm 2011 | Năm 2012 | % tăng giảm |
|-----------------------------------|----------|----------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 325,8    | 310,1    | (4,8)       |
| Doanh thu thuần                   | 725,0    | 579,1    | (20,1)      |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 47,5     | 51,8     | 9,1         |
| Lợi nhuận khác                    | 2,1      | 12,8     | 509,5       |
| Lợi nhuận trước thuế              | 49,7     | 64,6     | 30,0        |
| Lợi nhuận sau thuế                | 36,6     | 46,5     | 27,0        |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức        | 20%      | 30%      | 50          |

##### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

*DVT: Tỷ đồng*

| Các chỉ tiêu                                                         | Năm 2011 | Năm 2012 | % tăng giảm |
|----------------------------------------------------------------------|----------|----------|-------------|
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>                            |          |          |             |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn<br>TSLĐ/Nợ ngắn hạn                      | 3,5      | 4,1      | 17,1        |
| + Hệ số thanh toán nhanh<br>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn          | 2,5      | 2,6      | 4,0         |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                                     |          |          |             |
| +Hệ số nợ/Tổng tài sản                                               | 15,9%    | 13,1%    | (17,6)      |
| +Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu                                             | 22,0%    | 17,4%    | (20,9)      |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                             |          |          |             |
| +Vòng quay hàng tồn kho<br>(giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân) | 8,0      | 7,9      | (1,3)       |
| +Doanh thu thuần/Tổng tài sản                                        | 2,2      | 1,9      | (13,6)      |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                              |          |          |             |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                           | 5,0%     | 8,0%     | 60          |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                            | 15,6%    | 19,9%    | 27,6        |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản                              | 11,2%    | 15,0%    | 33,9        |
| + Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh<br>/Doanh thu thuần        | 6,6%     | 8,9%     | 34,8        |



## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Số lượng CP đang niêm yết: **11.957.902 cổ phiếu**  
*Trong đó:* - *Cổ phiếu thường:* **11.896.902 cổ phiếu**  
               - *Cổ phiếu quỹ:* **61.000 cổ phiếu**

**Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu**

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SIÊU THANH

(Tính đến ngày 18/12/2012)

| CƠ CẤU CỔ ĐÔNG        | Số lượng cổ<br>đông (CĐ) | Số CP sở hữu<br>(CP) | Giá trị cổ phần theo<br>mệnh giá (VNĐ) | Tỷ lệ (%)      |
|-----------------------|--------------------------|----------------------|----------------------------------------|----------------|
| <b>TỔNG SỐ</b>        | <b>763</b>               | <b>11.957.902</b>    | <b>119.579.020.000</b>                 | <b>100.00%</b> |
| Trong đó:             |                          |                      |                                        |                |
| 3. Cổ đông sáng lập   | 3                        | 9.688.850            | 96.888.500.000                         | 81.02%         |
| 4. Cổ đông khác       | 760                      | 2.269.052            | 22.690.520.000                         | 18.98%         |
| Trong đó:             |                          |                      |                                        |                |
| 3. Cổ đông pháp nhân  | 34                       | 64.302               | 643.020.000                            | 0.54%          |
| 4. Cổ đông thể nhân   | 729                      | 11.893.600           | 118.936.000.000                        | 99.46%         |
| Trong đó:             |                          |                      |                                        |                |
| 3. Cổ đông trong nước | 728                      | 6.098.533            | 60.985.330.000                         | 51.00%         |
| 4. Cổ đông nước ngoài | 35                       | 5.859.369            | 58.593.690.000                         | 49.00%         |



### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2012, tình hình kinh tế Việt Nam diễn ra trong bối cảnh đầy biến động đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Thực hiện chủ trương kiềm chế lạm phát của Chính phủ, đầu tư công bị cắt giảm, tiết kiệm chi tiêu .... đã dẫn đến nhu cầu tiêu dùng giảm một cách đáng kể, cùng với những khó khăn về giá cả nhiên liệu, điện, nguyên vật liệu đầu vào liên tục tăng làm cho các doanh nghiệp lại khó khăn hơn.

Mặc dù trong năm 2012, doanh thu hoạt động kinh doanh của Công ty không đạt được kế hoạch như đã dự kiến, nhưng kết quả lợi nhuận của năm 2012 đạt được một cách đáng khích lệ đó là do sự nỗ lực và quyết tâm của tất cả Ban Giám Đốc và CB NV toàn công ty.

Để vượt qua khó khăn hiện tại, hướng đến giảm thiểu tối đa những tổn thất về hiệu quả hoạt động và tập trung phát triển bền vững, Ban Giám Đốc đã triển khai thực hiện một số định hướng chiến lược được Hội đồng Quản trị giao ngay từ đầu năm và đã đạt được kết quả như mong muốn. Điều này được thể hiện rõ trong bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh chi tiết dưới đây.

*ĐVT: Tỷ đồng*

| Chỉ tiêu                               | 2011  | 2012     |           |                               |           | Chênh lệch thực hiện 2012 / 2011 |           |
|----------------------------------------|-------|----------|-----------|-------------------------------|-----------|----------------------------------|-----------|
|                                        |       | Kế hoạch | Thực hiện | Chênh lệch thực hiện/kế hoạch |           | Giá trị                          | Tỷ lệ (%) |
|                                        |       |          |           | Giá trị                       | Tỷ lệ (%) |                                  |           |
| Doanh thu thuần                        | 724,9 | 1.007,2  | 579,1     | (428,1)                       | (42,5)    | (145,8)                          | (20,1)    |
| Giá vốn hàng bán                       | 571,5 | 817,8    | 421,8     | (396,0)                       | (48,4)    | (149,7)                          | (26,2)    |
| Lãi gộp                                | 153,4 | 193,6    | 157,3     | (36,3)                        | (18,8)    | 3,9                              | 2,5       |
| Doanh thu hoạt động tài chính          | 3,5   | 1,9      | 6,6       | 4,7                           | 247,4     | 3,1                              | 88,6      |
| Chi phí tài chính                      | 2,9   | 1,0      | 0,1       | (0,9)                         | (90,0)    | (2,8)                            | (96,6)    |
| Chi phí bán hàng                       | 58,3  | 68,6     | 65,9      | (2,7)                         | (3,9)     | 7,6                              | 13,0      |
| Chi phí quản lý                        | 48,2  | 53,2     | 46,2      | (7,0)                         | (13,2)    | (2,0)                            | (4,1)     |
| Lợi nhuận trước thuế                   | 49,6  | 49,9     | 64,6      | 14,7                          | 29,5      | 15,0                             | 30,2      |
| Lợi nhuận sau thuế                     | 36,6  | 36,3     | 46,5      | 10,2                          | 28,1      | 9,9                              | 27,0      |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/CP)      | 2.906 |          | 3.978     |                               |           | 1.072                            | 37        |
| Tỷ suất LNST trên vốn chủ sở hữu (ROE) | 13,3% |          | 17,2%     |                               |           | 3,9%                             |           |
| Tỷ suất LNST trên tài sản (ROA)        | 11,2% |          | 15,0%     |                               |           | 3,8%                             |           |

*Nhìn vào bảng trên chúng ta có thể thấy được:*

- Doanh thu thuần giảm so với năm trước là 145,8 tỷ đồng với tỷ lệ giảm 20,1%, và tỷ lệ giá vốn hàng bán ra giảm 26,2% cao hơn tỷ lệ giảm doanh thu chủ yếu là do các khoản chiết khấu thương mại Công ty được hưởng khi mua hàng với số lượng lớn từ nhà cung cấp. Do đó lãi gộp năm 2012 tăng hơn so với năm 2011 là 3,9 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 2,5%.
- Song song với việc lãi gộp tăng, thì doanh thu tài chính cũng tăng một cách đáng kể với tỷ lệ tăng là 88,6% so với năm 2011 và ngược lại chi phí tài chính giảm so với năm trước là 96,6%. Nguyên nhân chủ yếu là việc quản lý tốt dòng tiền và sử dụng hiệu quả nguồn vốn lưu động trong kinh doanh.
- Chi phí bán hàng năm 2012 tăng so với năm 2011 là 7,6 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng là 13%. Chi phí này tăng cũng hợp lý bởi vì thị trường kinh doanh hiện nay đang nằm trong sự cạnh tranh gay gắt của các sản phẩm cùng loại, mặt khác chi phí quản lý doanh nghiệp lại có dấu hiệu giảm so với năm trước đây là 2,0 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ giảm là 4,1%, dù chi phí này giảm không đáng kể nhưng điều này cũng cho Chúng ta thấy được sự điều hành và quản lý chặt chẽ của Ban lãnh đạo Công ty.

Tất cả các yếu tố trên đã đem lại lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2012 tăng hơn so với năm 2011 là 9,9 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 27%.

Các nhân tố này đã chứng minh được sự quản lý tài tình và khéo léo của Ban lãnh đạo Công ty trong thời kỳ kinh tế đang đi vào giai đoạn khủng hoảng sâu và kéo dài liên tục. Mặc dù doanh thu không đạt được so với kế hoạch đề ra nhưng kết quả lợi nhuận đạt được đáng kể trên cả sự mong đợi cụ thể là lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch 2012 tăng 10,2 tỷ tương ứng với tỷ lệ tăng là 28,1%. Đây cũng là tín hiệu mừng cho Ban Lãnh đạo Công ty, các cổ đông và các nhà đầu tư.

- Lợi nhuận năm nay tăng dẫn đến lãi cơ bản trên cổ phiếu năm nay cũng đạt mức là 3,978 đồng/CP, chiếm tỷ lệ tăng 37% so với cùng kỳ năm 2011.
- Đồng hành với việc tăng lợi nhuận sau thuế, dẫn đến tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2012 đạt 17,2% tăng 3,9% so với năm trước.
- Và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tài sản (ROA) cũng đạt 15% tăng 3,8% so với năm 2011.



## 2. Tình hình tài chính

Với tình hình kinh tế bất ổn và kém lạc quan như hiện nay, Công ty Siêu Thanh đã kiểm soát tốt tình hình tài sản và nguồn vốn tại thời điểm khó khăn này. Đó cũng là một phần tạo nên sức mạnh về tài chính trong bối cảnh tình hình tài chính, tiền tệ, ngân hàng đang khủng, nợ xấu ngân hàng tiếp tục tăng trong những năm gần đây và hay nói khác hơn là về kinh tế không mấy lạc quan trên thế giới và trong khu vực trong đó có Việt Nam và với Công ty Siêu Thanh, tình hình tài chính được thể hiện rõ qua các chỉ tiêu sau đây:

| CHỈ TIÊU                     | Năm 2012     | Năm 2011     | CHÊNH LỆCH    | TỶ LỆ (%)    |
|------------------------------|--------------|--------------|---------------|--------------|
| Tài sản ngắn hạn             | 161,2        | 169,3        | (8,1)         | (4,8)        |
| Tài sản dài hạn              | 148,9        | 156,4        | (7,5)         | (4,8)        |
| <b>Tổng tài sản</b>          | <b>310,1</b> | <b>325,7</b> | <b>(15,6)</b> | <b>(4,8)</b> |
| Nợ ngắn hạn                  | 38,9         | 48,9         | (10,0)        | (20,4)       |
| Nợ dài hạn                   | 1,7          | 2,8          | (1,1)         | (39,3)       |
| Tổng nợ                      | 40,6         | 51,7         | (11,1)        | (21,5)       |
| Vốn chủ sở hữu               | 233,6        | 235,0        | (1,4)         | (0,6)        |
| Lợi ích của cổ đông thiểu số | 35,9         | 39,0         | (3,1)         | (7,9)        |
| <b>Tổng nguồn vốn</b>        | <b>310,1</b> | <b>325,7</b> | <b>(15,6)</b> | <b>(4,8)</b> |
| Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn   | 13,09%       | 15,87%       | (2,78)        |              |

*Dựa vào số liệu trên, chúng ta thấy được một số điểm đáng chú ý như sau:*

- Tổng tài sản của công ty giảm xuống 15,6 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ giảm là 4,8%, trong đó tài sản ngắn hạn giảm 8,1 tỷ đồng và tài sản dài hạn giảm 7,5 tỷ đồng. Điều này cho thấy cơ cấu quản lý và sử dụng dòng tiền trong doanh nghiệp rất hiệu quả, quản lý tốt công nợ phải thu, cân đối và dự trữ hàng tồn kho một cách hợp lý và cũng sử dụng hiệu quả các tài sản khác, được thể hiện chi tiết qua các khoản mục sau:
  - Tiền và tương đương tiền giảm 19,3 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ giảm 23,7%. Đây là do Công ty đã dùng dòng tiền chia cổ tức phát sinh trong năm 2012 là 40% trong đó có một phần cổ tức năm 2011 chia đợt 2 là 10% và cổ tức năm 2012 là 30%.
  - Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 0,5 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ 1,4%.



- Hàng tồn kho tăng 11,1 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ 23,2%, đây là thời điểm cuối năm tài chính nên công ty đã dự trữ một lượng hàng tồn kho nhất định để duy trì hoạt động kinh doanh trong tháng đầu năm kế tiếp.
- Tài sản ngắn hạn khác tăng 0,4 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ 12,5%, tăng chủ yếu là do thuế GTGT được khấu trừ từ hàng hoá đang nằm ở trong kho chưa tiêu thụ được.
- Các khoản phải thu dài hạn giảm 1,8 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ 27,7%.
- Tài sản cố định và tài sản khác cũng giảm một cách đáng kể là 76,6 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ giảm 54,6% chứng tỏ là Công ty đã có động thái tích cực để bán các tài sản cố định như bất động sản để thu hồi vốn đầu tư tạo dòng tiền mạnh trong kinh doanh giảm thiểu các rủi ro về dòng tiền và chi phí vốn trong tình hình kinh tế khó khăn hiện nay.
- Nợ phải trả giảm 11,1 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ giảm 21,5%. Trong đó: nợ ngắn hạn giảm 10,0 tỷ đồng với tỷ lệ giảm 20,4%. Chủ yếu chi tiêu này giảm là khoản phải trả cho người bán giảm 8,2 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ 33,9% và tỷ lệ người mua trả tiền trước cũng giảm là 58,7%. Chi tiêu này giảm là vì năm 2012 thời hạn tín dụng khoản phải trả cho nhà cung cấp giảm từ 120 ngày xuống còn 45 ngày do Nhà cung cấp của Chúng tôi đã được cấp phép và hoạt động tại thị trường Việt Nam điều này cũng giảm thiểu một phần chi phí tài chính về biến động tỷ giá do Công ty không còn mua hàng nhập khẩu nữa. Mặt khác, thị trường tiền tệ khó khăn tạo nên lượng khách hàng thanh toán trước tiền hàng hầu như cũng giảm tương ứng chỉ còn lại lượng khách hàng thoả thuận giãn tiến độ thanh toán khi mua hàng tạo nên sự cạnh tranh gay gắt trong kinh doanh.
- Cấu trúc vốn (nợ/vốn) cũng giảm ứng với tỷ lệ 2,78% do đã thanh toán được một phần nợ cho nhà cung cấp. Nhìn chung cơ cấu vốn của Công ty qua các năm luôn duy trì tương đối tốt. Đặc điểm nổi bật về nguồn vốn chung trong toàn hệ thống Công ty là tỷ lệ vốn chủ sở hữu luôn luôn cao, còn ngược lại tỷ lệ nợ lại thấp. Do vậy cơ cấu này luôn đảm bảo tính an toàn trong kinh doanh cho dù nền kinh tế có nhiều biến chuyển bất thường hay suy thoái đặc biệt là trong thời điểm hiện nay chính sách thắt chặt tiền tệ và bất ổn của nền kinh tế.

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Với việc quản lý luôn cân nhắc trong công tác điều hành, tìm các giải pháp để vượt qua khó khăn hiện tại: tập trung tiết giảm chi phí bán hàng và chi phí quản lý ở mức tối thiểu nhằm duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, ổn định công ăn việc làm cho cán bộ công nhân viên, tiếp tục duy trì và phát triển hệ thống quản trị bền vững nhằm tăng cường phục vụ công tác bán hàng và quản trị rủi ro mang lại một phần lợi nhuận trong hoạt động kinh doanh cho các cổ đông và nhà đầu tư.

Qua đó Chúng ta cũng thấy rằng những tiến bộ mà Công ty đã đạt được từ kết quả kinh doanh trên là do các tiêu chí của Ban Tổng Giám Đốc đã làm như sau:

- *Triển khai đầu tư mô hình trưng bày giới thiệu và phân phối sản phẩm cho hệ thống đại lý phân phối sản phẩm của công ty trên toàn quốc theo chuẩn mực mới.*
- *Từng bước triển khai chuẩn hóa hệ thống nhận diện thương hiệu mới.*
- *Đội ngũ nhân viên kinh doanh được liên tục tham dự các khóa đào tạo như: Kỹ năng bán hàng, tiêu chuẩn kỹ thuật sản phẩm, ...*
- *Phát triển kinh doanh dự án và mở rộng hệ thống kênh phân phối sản phẩm được Công ty chú trọng để góp phần tăng trưởng thị phần trong nước.*
- *Hoạt động dịch vụ: luôn quan tâm chất lượng dịch vụ và hỗ trợ chăm sóc khách hàng, duy trì, hoàn thiện và nâng cao dịch vụ chăm sóc khách hàng.*
- *Xây dựng quy định thống nhất việc mô tả, phân nhóm hàng hóa trong bộ danh mục hàng hóa, chia sẻ cơ sở dữ liệu về các mẫu mã sản phẩm luân chuyển nhanh tại từng chi nhánh để chi nhánh có kế hoạch tồn kho hợp lý, giảm số ngày tồn kho thành phẩm.*
- *Chuẩn hóa lại các quy trình hoạt động chính và các qui trình hỗ trợ để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng nội bộ. Duy trì hiệu quả hệ thống quản trị chất lượng.*

### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Bước sang năm 2013, tình hình kinh tế thế giới và trong nước được dự báo vẫn còn đầy rẫy khó khăn, thách thức khó lường và thậm chí không mấy khả quan so với năm 2012. Bức tranh kinh tế toàn cầu vẫn chưa có dấu hiệu hồi phục, một năm 2012 không mấy dễ dàng đã trôi qua. Từ doanh nghiệp có tiềm lực tài chính đến những doanh nghiệp nhỏ và vừa đều đã phải gồng mình để có những kết quả nhất định. Các doanh nghiệp trong nước có nguy cơ bất ổn và lạm phát vẫn tiềm tàng do các cơ sở cho khôi phục ổn định và tăng trưởng còn yếu; vấn đề nợ xấu tại ngân hàng và khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế thấp; giá cả một số mặt hàng chiến lược như xăng, dầu, than, điện, nước tiếp tục tăng kéo theo giá cả khác tăng theo. Chất lượng cuộc sống của đa số người dân vẫn chưa được cải thiện đáng kể đã ảnh hưởng ít nhiều đến kế hoạch của Công ty trong những năm sắp tới. Vì vậy, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sẽ tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn, nhiều thách thức không dễ vượt qua. Do vậy toàn hệ thống Công ty Cổ Phần Siêu Thanh đã cân nhắc và thận trọng đưa ra chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 như sau:



## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2013 TOÀN HỆ THỐNG

*ĐVT: tỷ đồng*

| STT | Chỉ tiêu             | SIÊU THANH | KIM THANH | CƯỜNG THANH | TỔNG CỘNG |
|-----|----------------------|------------|-----------|-------------|-----------|
| 1   | Doanh thu thuần      | 288        | 374,8     | 237,3       | 900,1     |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế | 37,5       | 11,2      | 1,9         | 50,6      |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế   | 28,1       | 8,2       | 1,9         | 38,2      |

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 được Hội đồng quản trị và Ban Điều hành xây dựng trong tình hình kinh tế vĩ mô vẫn còn nhiều biến động trong các tháng đầu năm, đặc biệt là lãi suất vay ngân hàng vẫn còn rất cao, chưa được giảm. Dự kiến đến cuối năm 2013, nếu tình hình kinh tế vĩ mô ổn định, lãi suất ngân hàng được điều chỉnh giảm xuống, thuế trước bạ của ngành ô tô giảm theo nghị quyết của Chính phủ chính thức có hiệu lực thì Công ty sẽ đạt được kết quả mong đợi đã đề ra cho năm 2013. Ngoài ra để đạt được kế hoạch với chỉ tiêu kỳ vọng cao như thế, bên cạnh ảnh hưởng các chính sách vĩ mô của nền kinh tế, HĐQT và Ban điều hành phải phấn đấu hoàn thiện các tiêu chí vĩ mô của toàn hệ thống:

*\* Tăng cường công tác quản lý khách hàng theo phân khúc thị trường hợp lý để mang lại doanh thu kỳ vọng do vậy Công ty đã quyết định mở rộng mạng lưới kinh doanh trong năm 2013 là phát triển thêm hai Chi nhánh mới tại Long An và Tây Hà Nội.*

*\* Tổ chức lại hệ thống kinh doanh & dịch vụ theo hướng tinh gọn, linh hoạt và hiệu quả.*

*\* Tập trung quảng bá thương hiệu sản phẩm đến các khách hàng tiềm năng.*

*\* Phân tích và đánh giá hiệu hoạt động của từng sản phẩm, chi nhánh kinh doanh để có những giải pháp kinh doanh kịp thời.*

*\* Tập trung công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng: tỷ lệ khách hàng hài lòng, sự gắn bó của khách hàng, tỷ lệ dịch vụ bị than phiền, tỷ lệ đáp ứng đơn hàng...*

*\* Hoàn thiện chính sách tài chính kế toán, qui trình và công cụ kiểm soát rủi ro cho toàn hệ thống.*

*\* Kiểm soát và tối đa hóa hiệu quả sử dụng vốn lưu động: công nợ phải thu, công nợ phải trả, hàng tồn kho...*

*\* Kiểm soát và cân đối cơ cấu vốn để tối đa hóa dòng tiền.*

*\* Liên tục dự báo các biến động về tình hình kinh tế vĩ mô, tài chính tiền tệ để có các giải pháp kịp thời về tài chính.*

*\* Tinh gọn bộ máy nhân sự, tăng cường công tác huấn luyện, đào tạo đội ngũ nhân sự.*

*\* Thay đổi tư duy, thái độ hành vi ứng xử giải quyết công việc.*

*\* Cải cách thủ tục hành chính.*

*\* Xây dựng văn hoá doanh nghiệp vững chắc.*



## **5. Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán:**

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Các báo cáo tài chính 2012 của toàn hệ thống Công ty đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán được đính kèm với bản Báo cáo thường niên 2012.

Toàn văn báo cáo tài chính đã được kiểm toán được đăng tải trên trang web của Công ty tại địa chỉ [www.sieuthanhricoh.com.vn](http://www.sieuthanhricoh.com.vn). Quý vị có thể vào trang web này tham khảo các thông tin chi tiết có liên quan.

Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A & C được chọn làm Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính cho toàn hệ thống công ty cho năm tài chính 2012.

Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A & C đã kiểm toán các báo cáo tài chính cho toàn hệ thống Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 và đã nêu ý kiến rằng: “*Theo ý kiến của chúng tôi, các Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của toàn hệ thống Công ty Cổ Phần Siêu Thanh tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan*”.



## **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty :**

Năm 2012 đã đi qua và tiếp tục là một năm đầy sóng gió đối với các doanh nghiệp Việt Nam, khi lạm phát, lãi suất, tỷ giá tiếp tục biến động mạnh và diễn biến phức tạp. Chính phủ thực hiện chính sách thắt chặt tài khóa, tiền tệ và kiểm chế lạm phát gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Thị trường chứng khoán ảm đạm gây khó khăn cho doanh nghiệp huy động vốn để duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, mặt khác nguồn vốn vay từ ngân hàng với lãi suất cao đã làm cho doanh nghiệp phải chịu gánh nặng về chi phí tài chính. Đối mặt với những khó khăn đó, rất nhiều doanh nghiệp trong nước đã phải đi đến phá sản hoặc giải thể. Trong bối cảnh trên, HĐQT đã nỗ lực rất lớn trong công tác quản lý điều hành Công ty, bằng mọi biện pháp ổn định hoạt động kinh doanh vượt qua khó khăn chung, đó là:

- *Tập trung điều hành Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;*
- *Ổn định và tập trung mọi nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi.*
- *Theo dõi và giám sát các hoạt động kinh doanh của Công ty một cách thiết thực và quyết định xử lý theo đúng quyền hạn của HĐQT đã được đại hội đồng cổ đông thông qua.*
- *Duy trì và phát triển hệ thống Quản trị và các công cụ kiểm soát rủi ro nhằm phát hiện các sai sót.*

Nhìn chung, Hội đồng Quản trị đã cùng Ban điều hành nỗ lực thực hiện một số giải pháp nhằm vượt qua thách thức tạo nên một sức mạnh vô hình đưa Công ty phát triển tốt hơn cho năm tài chính này và những năm kế tiếp. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị cũng đã nhìn nhận được các mặt chưa đủ mạnh cần khắc phục. Từ đó, đã đề ra và thực thi một số giải pháp nhằm từng bước khắc phục, điều chỉnh những tồn tại nhằm duy trì vị thế của Siêu Thanh trên thị trường cạnh tranh như hiện nay.

### **2. Đánh giá của Hội Đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc Công ty**

Mặc dù hệ thống Siêu Thanh không đạt được chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu nhưng về lợi nhuận sau thuế trong hoạt động kinh doanh năm 2012 lại tăng trưởng một cách đáng khích lệ. Điều này rất đáng trân trọng cho những thành tích mà Ban điều hành đã đạt được nhằm đem lại lợi nhuận cho Công ty trong tình hình bối cảnh nền kinh tế khó khăn đang rơi vào thời kỳ khủng hoảng kéo dài. Sự tồn tại và đứng vững của một doanh nghiệp đã là quá khó, nhưng hệ thống Siêu Thanh vẫn đạt được mức lợi nhuận tương đối hợp lý điều này rất đáng khích lệ. Có được kết quả đó là cả một sự quyết tâm cao, nỗ lực lớn và sự nhạy bén, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành, thể hiện qua những điểm nổi bật sau:

- *Công tác quản lý ngày càng kỷ cương, kỷ luật và nề nếp hơn: HĐQT đã chú trọng hơn công tác kiểm soát, thành lập các đoàn kiểm tra để rà soát, đánh giá thực trạng của một số Công ty trong hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời các mặt còn tồn tại, yếu kém.*
- *Chất lượng các công tác: hạch toán kế toán, tuyển dụng đào tạo nhân sự được nâng cao; tài chính của hệ thống tương đối lành mạnh, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn.*
- *Tuân thủ tốt các qui định về công bố thông tin và qui định hiện hành đối với công tác quyết toán thuế.*



- Đã xây dựng “Qui chế phối hợp chung, quản lý và giám sát hoạt động kinh doanh của hệ thống các doanh nghiệp” nhằm tập trung và phát huy sức mạnh nội lực, tăng cường sự hợp tác, phối hợp và hỗ trợ giữa các Công ty trong hệ thống, đảm bảo sự xuyên suốt về định hướng phát triển.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội Đồng quản trị**

Năm 2013 được dự báo là một năm nền kinh tế tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu. Kinh tế đình trệ, nhiều doanh nghiệp phá sản hoặc lâm vào tình trạng hết sức khó khăn. Cùng với đó, là những thách thức khó lường của thị trường tài chính trong nước, chính sách tài khóa thắt chặt, cắt giảm đầu tư công của Chính Phủ tiếp tục được duy trì sẽ tạo ra thách thức rất lớn cho mỗi doanh nghiệp. Tuy nhiên, gần đây đã có một số tín hiệu tích cực về kinh tế vĩ mô, chủ yếu là lạm phát có xu hướng giảm, lãi suất đang được điều chỉnh xuống..., nếu nền kinh tế phục hồi sẽ là cơ hội để chúng ta tiếp cận các dự án, nguồn vốn hợp lý, làm tiền đề cho các năm tiếp theo.

Trước tình hình nêu trên, để duy trì tính ổn định bền vững của hệ thống, trên cơ sở các nguồn lực sẵn có và kết quả đạt được của năm 2012, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Siêu thanh xây dựng kế hoạch năm 2013 với những mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể như sau:

*\* Kiên trì thực hiện các mục tiêu theo định hướng của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới, tuy nhiên có xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế. Năm 2013, toàn hệ thống lấy việc duy trì, ổn định hoạt động kinh doanh, đảm bảo mức cổ tức hợp lý, đảm bảo đời sống cho cán bộ CNV là mục tiêu xuyên suốt trong năm.*

*\* Kiên quyết không đầu tư vốn vào các công ty hoạt động không hiệu quả trong hệ thống. Nâng cao chất lượng hoạt động của người đại diện phần vốn. Tăng cường giám sát, kiểm tra các công ty con để phản ánh kịp thời hiệu quả hoạt động của các công ty, xây dựng chế tài cần xử lý đối với các tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm các quy định quản lý.*

*\* Đảm bảo tài chính lành mạnh của cả hệ thống, chi trả kịp thời các nghĩa vụ thuế, tiền lương, cổ tức, bảo hiểm, các khoản công nợ, quan hệ tín dụng tốt.*

*\* Tăng cường đánh giá chất lượng lao động trong toàn hệ thống; Kiên quyết định biên, giảm biên chế đối với những nhân lực không phù hợp để toàn hệ thống có được nguồn nhân lực có chất lượng ngày càng được cải thiện.*

*\* Theo dõi sát diễn biến tình hình, kịp thời cập nhật để có những định hướng, chính sách phù hợp phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, nội lực của mỗi đơn vị trong hệ thống nhằm thực hiện tốt mục tiêu phát triển.*

*\* Tăng cường hiệu quả hoạt động của người đại diện phần vốn tại các công ty con, công ty liên kết; và các mặt hoạt động của các đơn vị thành viên.*

*\* Các đơn vị trong toàn hệ thống chủ động xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, thực hiện tiết giảm chi phí quản lý trong điều hành hoạt động kinh doanh năm 2013.*



## **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **1. Hội đồng quản trị**

Hội đồng Quản trị do ĐHĐCĐ bầu ra, là cơ quan chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước ĐHĐCĐ trong việc quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ. HĐQT thực hiện quyền và nhiệm vụ theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Siêu Thanh. Hiện nay Công ty không có thành viên quản trị độc lập. Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Siêu Thanh có 5 thành viên, 3 thành viên HĐQT điều hành và 2 thành viên HĐQT không điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Danh sách và chức vụ, số cổ phần nắm giữ của Thành viên HĐQT được thể hiện chi tiết thông qua các nội dung dưới đây:



*a) Chủ tịch HĐQT – Ông Yung Cam Meng:* Thành viên HĐQT điều hành

- |                                                    |                                                                                                                                                        |
|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                      | <b>YUNG CAM MENG</b>                                                                                                                                   |
| 2. Giới tính:                                      | Nam                                                                                                                                                    |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                            | 13/06/1955                                                                                                                                             |
| 4. Nơi sinh:                                       | Việt Nam                                                                                                                                               |
| 5. Quốc tịch:                                      | Hong Kong – Trung Quoc                                                                                                                                 |
| 6. Dân tộc:                                        | Hoa                                                                                                                                                    |
| 7. Quê quán:                                       | Trung Quốc                                                                                                                                             |
| 8. Địa chỉ thường trú:                             | 1105 Chu Wu House, Ko Chun Court, 23 Ko Chia, HongKong                                                                                                 |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                       | 6262 8888                                                                                                                                              |
| 10. Trình độ văn hóa:                              | 12/12                                                                                                                                                  |
| 11. Trình độ chuyên môn:                           |                                                                                                                                                        |
| 12. Quá trình công tác:<br>+ Từ 1996 cho đến nay   | Cổ đông sáng lập, Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị và là người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Siêu Thanh                                        |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                     | Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị – người đại diện theo pháp luật của Công ty                                                                                 |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                     | Không                                                                                                                                                  |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                | Không                                                                                                                                                  |
| 16. Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: | - David Cam Hao Ong (em ruột): sở hữu 2.970.072 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 24,84%<br>- Phạm Thị Mai Duyên (vợ): sở hữu 3.867.345 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 32,34% |
| 17 Số cổ phần đang nắm giữ                         | 2.851.433 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 23,85%                                                                                                                  |



*b) Phó Chủ tịch HĐQT – Ông David Cam Hao Ong: Thành viên HĐQT điều hành*

- |                                                    |                                                                              |
|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                      | <b>DAVID CAM HAO ONG</b>                                                     |
| 2. Giới tính:                                      | Nam                                                                          |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                            | 24/06/1957                                                                   |
| 4. Nơi sinh:                                       | Việt Nam                                                                     |
| 5. Quốc tịch:                                      | Úc                                                                           |
| 6. Dân tộc:                                        | Hoa                                                                          |
| 7. Quê quán:                                       | Trung Quốc                                                                   |
| 8. Địa chỉ thường trú:                             | 45 Bombay St., Lidcombe NSW 2141<br>Australia                                |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                       | 6262 8888                                                                    |
| 10. Trình độ văn hóa:                              | 12/12                                                                        |
| 11. Trình độ chuyên môn:                           |                                                                              |
| 12. Quá trình công tác:                            |                                                                              |
| + Từ tháng 4/1999 đến tháng 01/2007                | Cố đồng sáng lập, Phó Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Công ty cổ phần Siêu Thanh. |
| + Từ tháng 01/2007 cho đến nay                     | Tổng Giám Đốc Công ty cổ phần Siêu Thanh                                     |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                     | Phó Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm<br>Tổng Giám Đốc Công Ty                 |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                     | Không                                                                        |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                | Không                                                                        |
| 16. Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: | Yung Cam Meng (anh ruột) sở hữu 2.851.433<br>cổ phiếu chiếm tỷ lệ 23,85%     |
| 17. Số cổ phần đang nắm giữ                        | 2.970.072 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 24,84%                                        |



c) Thành viên HĐQT – Bà Phạm Thị Mai Duyên : Thành viên HĐQT điều hành

- |                                                    |                                                                                   |
|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                      | <b>PHẠM THỊ MAI DUYÊN</b>                                                         |
| 2. Giới tính:                                      | Nữ                                                                                |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                            | 27/12/1972                                                                        |
| 4. Nơi sinh:                                       | Sài Gòn                                                                           |
| 5. Quốc tịch:                                      | Việt Nam                                                                          |
| 6. Dân tộc:                                        | Kinh                                                                              |
| 7. Quê quán:                                       | Sài Gòn                                                                           |
| 8. Địa chỉ thường trú:                             | 180 Hồ Văn Huê, P.9, Q. Phú Nhuận, TP.HCM                                         |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                       | 6262 8888                                                                         |
| 10. Trình độ văn hóa:                              | 12/12                                                                             |
| 11. Trình độ chuyên môn:                           |                                                                                   |
| 12. Quá trình công tác:<br>+ Từ: 2000 – nay        | Công tác tại Công ty CP Siêu Thanh                                                |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                     | Phó Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị Công ty CP Siêu Thanh                              |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                     | Không                                                                             |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                | Không                                                                             |
| 16. Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: | Yung Cam Meng (chồng)- số cổ phiếu nắm giữ 2.851.433 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 23,85%. |
| 17. Số cổ phần đang nắm giữ                        | 3.867.345 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 32,34%                                             |



*d) Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Đình Nhu: Thành viên HĐQT không điều hành*

- |                                                    |                                                                                   |
|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                      | <b>NGUYỄN ĐÌNH NHU</b>                                                            |
| 2. Giới tính:                                      | Nam                                                                               |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                            | 05/01/1967                                                                        |
| 4. Nơi sinh:                                       | TP.HCM                                                                            |
| 5. Quốc tịch:                                      | Việt Nam                                                                          |
| 6. Dân tộc:                                        | Kinh                                                                              |
| 7. Quê quán:                                       | Hải Dương                                                                         |
| 8. Địa chỉ thường trú:                             | 118 Khu A, KĐT An Phú - An Khánh, P. An Phú, Quận 2, TP.HCM.                      |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                       | 38 66 2222                                                                        |
| 10. Trình độ văn hóa:                              | 12/12                                                                             |
| 11. Trình độ chuyên môn:                           | Cử nhân kinh tế- ngành kinh tế công nghiệp<br>MBA Quản trị kinh doanh             |
| 12. Quá trình công tác:                            |                                                                                   |
| + Từ :1989 – 1991:                                 | Trọng tài kinh tế                                                                 |
| + Từ 1991 – 1996:                                  | Công ty Tân Việt Chu                                                              |
| + Từ 1997- 2006:                                   | Công ty cổ phần Siêu Thanh                                                        |
| + Từ năm 2006 đến nay:                             | Công Ty CP ô Tô Kim Thanh                                                         |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                     | Thành viên Hội đồng Quản Trị – Tổng Giám Đốc CTy Cổ Phần Ô tô Kim Thanh           |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                     | Không                                                                             |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                | Không                                                                             |
| 16. Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: | Vương Thị Xuân Dung (vợ) - số cổ phiếu nắm giữ 648.717 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 5,43% |
| 17. Số cổ phần đang nắm giữ                        | 237.627 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 1,99%                                                |



e) Thành viên HĐQT – Ông Đinh Hữu Thông: Thành viên HĐQT không điều hành

- |                                                    |                                                 |
|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                      | <b>ĐINH HỮU THÔNG</b>                           |
| 2. Giới tính:                                      | Nam                                             |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                            | 06/01/1968                                      |
| 4. Nơi sinh:                                       | Ninh Thuận                                      |
| 5. Quốc tịch:                                      | Việt Nam                                        |
| 6. Dân tộc:                                        | Kinh                                            |
| 7. Quê quán:                                       | Thừa Thiên - Huế                                |
| 8. Địa chỉ thường trú:                             | 163 Đinh Tiên Hoàng, P. Đa Kao, Quận 1, TP. HCM |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                       | 38 66 22 88                                     |
| 10. Trình độ văn hoá:                              | 12/12                                           |
| 11. Trình độ chuyên môn:                           | Kỹ sư cơ khí                                    |
| 12. Quá trình công tác:                            |                                                 |
| + Từ 1995- 2006                                    | Công tác tại Công ty LD Sản Xuất Ô Tô Ngôi Sao  |
| + Từ 2006 cho đến nay                              | Công tác tại Công ty CP Ô Tô Kim Thanh          |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                     | Giám đốc điều hành                              |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                     | Không                                           |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                | Không                                           |
| 16. Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: | Không                                           |
| 17. Số cổ phần đang nắm giữ                        | Không                                           |



Các cuộc họp của HĐQT và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được các thành viên trong HĐQT tham gia đầy đủ và đã nhất trí thống nhất các ý kiến mà HĐQT đưa ra. Cụ thể nội dung các cuộc họp như sau:

| Stt | Số Nghị Quyết  | Ngày  | Nội dung                                                                                                                                  |
|-----|----------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 228/NQ-HĐQT/ST | 08/05 | NQ V/v thanh toán cổ tức đợt 1/2012 bằng tiền                                                                                             |
| 2   | 260B/HĐQT-ST   | 04/06 | Quyết định v/v thanh lý để chuyển nhượng 02 căn nhà số R60 & R61 Võ Thị Sáu, P.Thống Nhất, TP.Biên Hòa, Đồng Nai.                         |
| 3   | 266/HĐQT-ST    | 07/06 | Quyết định v/v chuyển nhượng căn nhà số 45/49 Âu Dương Lân, P3, Q8, TPHCM.                                                                |
| 4   | 267/HĐQT-ST    | 07/06 | Quyết định v/v chọn công ty kiểm toán để kiểm báo cáo tài chính năm 2012                                                                  |
| 5   | 273/HĐQT-ST    | 08/06 | Quyết định v/v thanh lý hợp đồng & ký lại hợp đồng cho thuê đất (một phần lô đất tại 161F Dạ Nam & 299-307 Phạm Thế Hiển, P3, Q8, TP.HCM) |
| 6   | 303/QĐ-HĐQT/ST | 03/07 | Quyết định v/v thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại TP.Biên Hòa-Tỉnh Đồng Nai để làm trụ sở chi nhánh.                  |
| 7   | 406/QĐ-HĐQT/ST | 30/08 | Quyết định v/v thuê quyền sở hữu nhà tại Bình Dương làm trụ sở Chi nhánh.                                                                 |
| 8   | 442/NQ-HĐQT/ST | 18/10 | NQ v/v thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2012 bằng tiền tỉ lệ 20%.                                                                              |

2. **Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Siêu Thanh. Ban kiểm của Công ty Siêu Thanh là 03 người, Người trong BKS có ít nhất là 1 người có chuyên môn về kế toán do ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của BKS cùng nhiệm kỳ của HĐQT. BKS bầu 1 người làm Trưởng ban, Trưởng BKS phải là cổ đông hoặc là người đại diện của cổ đông. Thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ Phần Siêu Thanh hiện nay bao gồm :

| STT | Họ và tên               | Chức vụ                  |
|-----|-------------------------|--------------------------|
| 1   | Bà Phạm Thị Thanh Hương | Trưởng Ban Kiểm Soát     |
| 2   | Ông Hứa Đức Huy         | Thành viên Ban Kiểm Soát |
| 3   | Bà Cái Kim Thoa         | Thành viên Ban Kiểm Soát |



a) Trưởng Ban Kiểm soát – Bà Phạm Thị Thanh Hương:

- |                                                    |                                         |
|----------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                      | <b>PHẠM THỊ THANH HƯỜNG</b>             |
| 2. Giới tính:                                      | Nữ                                      |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                            | 11/08/1975                              |
| 4. Nơi sinh:                                       | Việt Nam                                |
| 5. Quốc tịch:                                      | Việt Nam                                |
| 6. Dân tộc:                                        | Kinh                                    |
| 7. Quê quán:                                       | Hải Phòng - Việt Nam                    |
| 8. Địa chỉ thường trú:                             | 69/4 Lê Hồng Phong, P.7, TP. Vũng Tàu   |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                       | 6262 8888                               |
| 10. Trình độ văn hóa:                              | 12/12                                   |
| 11. Trình độ chuyên môn:                           | Cử nhân quản trị kinh doanh             |
| 12. Quá trình công tác:<br>+ Từ 2009 cho đến nay   | Công tác tại Công ty Cổ phần Siêu Thanh |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                     | Trưởng Ban kiểm soát                    |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                     | Không                                   |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                | Không                                   |
| 16. Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: | Không                                   |
| 17. Số cổ phần đang nắm giữ                        | 100 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,00%          |



*b) Thành viên Ban Kiểm soát – Bà Cái Kim Thoa*

- |                                                    |                                                                              |
|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                      | <b>CÁI KIM THOA</b>                                                          |
| 2. Giới tính:                                      | Nữ                                                                           |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                            | 29/04/1986                                                                   |
| 4. Nơi sinh:                                       | Việt Nam                                                                     |
| 5. Quốc tịch:                                      | Việt Nam                                                                     |
| 6. Dân tộc:                                        | Kinh                                                                         |
| 7. Quê quán:                                       | Việt Nam                                                                     |
| 8. Địa chỉ thường trú:                             | 87/1 Trần Quang Cơ, Q. Tân Phú<br>310 ấp 2 Phong Thạnh Đông A, Bạc Liêu      |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                       | 3866 2222                                                                    |
| 10. Trình độ văn hóa:                              | 12/12                                                                        |
| 11. Trình độ chuyên môn:                           | Cử nhân Kế toán Doanh Nghiệp                                                 |
| 12. Quá trình công tác:<br>+ Từ 2009 cho đến nay   | Công tác tại SaigonTime Foundation<br>Công tác tại Công ty CP Ô Tô Kim Thanh |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                     | Kế toán viên                                                                 |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                     | Không                                                                        |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                | Không                                                                        |
| 16. Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: | Không                                                                        |
| 17 Số cổ phần đang nắm giữ                         | <b>9 cổ phiếu</b>                                                            |



c) Thành viên Ban Kiểm soát – Ông Hứa Đức Huy

- |                                                    |                                          |
|----------------------------------------------------|------------------------------------------|
| 1. Họ và tên:                                      | <b>HỨA ĐỨC HUY</b>                       |
| 2. Giới tính:                                      | Nam                                      |
| 3. Ngày tháng năm sinh:                            | 17/05/1980                               |
| 4. Nơi sinh:                                       | Việt Nam                                 |
| 5. Quốc tịch:                                      | Việt Nam                                 |
| 6. Dân tộc:                                        | Hoa                                      |
| 7. Quê quán:                                       | Trung Quốc                               |
| 8. Địa chỉ thường trú:                             | 192 Chu Văn An, Phường 2, Quận 6, Tp.HCM |
| 9. Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                       | 6262.8888                                |
| 10. Trình độ văn hóa:                              | 12/12                                    |
| 11. Trình độ chuyên môn:                           | QTKD                                     |
| 12. Quá trình công tác:<br>+ Từ 2009 cho đến nay   | Công tác tại Công ty Cổ phần Siêu Thanh  |
| 13. Chức vụ công tác hiện nay:                     | Thành viên P. Dự án                      |
| 14. Hành vi vi phạm pháp luật:                     | Không                                    |
| 15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                | Không                                    |
| 16. Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ: | Không                                    |
| 17. Số cổ phần đang nắm giữ                        | Không                                    |





### **Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2012:**

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh; việc tuân thủ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.
- Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, đưa ra khuyến nghị để sửa đổi bổ sung cho phù hợp với thực tế.
- Tham gia một số cuộc họp của HĐQT trong năm 2012.
- Phối hợp với Ban giám đốc tham gia vào quá trình giám sát thực hiện kế hoạch kinh doanh của công ty.
- Các cuộc họp của Ban Kiểm Soát đều được các thành viên trong BKS nhất trí đồng ý thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% ý kiến tán thành.

*Về chi tiết nội dung của Báo cáo của Ban Kiểm soát, Chúng tôi có đính kèm theo báo cáo thường niên năm 2012 này.*

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.**

#### **a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:**

Công ty đã chi trả tất cả các khoản tiền lương, thưởng, các khoản lợi ích cho từng thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý được thể hiện chi tiết như sau:

| STT         | HỌ VÀ TÊN                | CHỨC VỤ                | LƯƠNG                | THÙ LAO            | THƯỞNG             | CỘNG                 |
|-------------|--------------------------|------------------------|----------------------|--------------------|--------------------|----------------------|
| <b>I.</b>   | <b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> |                        | <b>3.264.611.810</b> | <b>408.000.000</b> | <b>805.284.400</b> | <b>4.477.896.210</b> |
| 1           | YUNG CAM MENG            | CHỦ TỊCH HĐQT          | 960.000.000          | 120.000.000        | 320.000.000        | 1.400.000.000        |
| 2           | DAVID CAM HAO ONG        | P. CHỦ TỊCH            | 936.000.000          | 96.000.000         | 312.000.000        | 1.344.000.000        |
| 3           | PHẠM THỊ MAI DUYỀN       | P. CHỦ TỊCH            | 240.000.000          | 72.000.000         | 80.000.000         | 392.000.000          |
| 4           | NGUYỄN ĐÌNH NHU          | THÀNH VIÊN             | 679.787.469          | 60.000.000         | 56.100.000         | 795.887.469          |
| 5           | ĐÌNH HỮU THÔNG           | THÀNH VIÊN             | 448.824.341          | 60.000.000         | 37.184.400         | 546.008.741          |
| <b>II.</b>  | <b>BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b> |                        | <b>1.308.690.141</b> | <b>-</b>           | <b>349.581.000</b> | <b>1.658.271.141</b> |
| 1           | ĐỖ QUỐC LÂM              | GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH     | 627.890.141          | -                  | 197.821.000        | 825.711.141          |
| 2           | TIÊU QUỐC LỢI            | P. GIÁM ĐỐC KỸ THUẬT   | 424.000.000          | -                  | 130.450.000        | 554.450.000          |
| 3           | ĐÔNG THANH VŨ            | P. GIÁM ĐỐC KINH DOANH | 256.800.000          | -                  | 21.310.000         | 278.110.000          |
| <b>III.</b> | <b>KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>    |                        | <b>456.000.000</b>   | <b>-</b>           | <b>68.400.000</b>  | <b>524.400.000</b>   |
| 1           | ĐÌNH THỊ HỒNG VÂN        | KẾ TOÁN TRƯỞNG         | 456.000.000          | -                  | 68.400.000         | 524.400.000          |
| <b>IV.</b>  | <b>BAN KIỂM SOÁT</b>     |                        | <b>674.754.274</b>   | <b>112.000.000</b> | <b>84.380.000</b>  | <b>871.134.274</b>   |
| 1           | PHẠM THỊ THANH HƯỜNG     | TRƯỞNG BAN             | 120.000.000          | 52.000.000         | 18.000.000         | 190.000.000          |
| 2           | NGUYỄN HỒ THANH HUY      | THÀNH VIÊN             | 207.374.323          | 12.000.000         | 25.920.000         | 245.294.323          |
| 3           | HỨA ĐỨC HUY              | THÀNH VIÊN             | 259.718.141          | 24.000.000         | 32.460.000         | 316.178.141          |
| 4           | CÁI KIM THOA             | THÀNH VIÊN             | 87.661.810           | 24.000.000         | 8.000.000          | 119.661.810          |



**Ghi chú:** Thành viên Ban kiểm soát Nguyễn Hồ Thanh Huy đã từ nhiệm vào ngày 08/05/2012.

**b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |           | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |           | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|----------------------------------------|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                                        | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ (%) |                                                    |
| 1   | Phạm Thị Thanh Hương      | TV BKS                                 |                           |           | 100                        |           | Mua                                                |
| 2   | Phạm Thị Mai Duyên        | TV HĐQT                                | 3.867.175                 | 32,34     | 3.867.345                  | 32,34     | Mua, Bán                                           |

**c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:**

Công ty CP Siêu Thanh có các giao dịch nội bộ quan trọng phát sinh trong năm 2012 như sau:

| STT | Bên liên quan | Mối quan hệ | Tính chất giao dịch | Phát sinh năm 2012    |
|-----|---------------|-------------|---------------------|-----------------------|
| 1   | Kim Thanh     | Công ty con | Vay tiền            | 7.100.000.000         |
| 2   | Kim Thanh     | Công ty con | Trả tiền vay        | 5.100.000.000         |
| 3   | Kim Thanh     | Công ty con | Bán tài sản         | 2.001.818.182         |
| 4   | Kim Thanh     | Công ty con | Cung cấp dịch vụ    | 51.556.136            |
| 5   | Kim Thanh     | Công ty con | Mua dịch vụ         | 74.107.800            |
| 6   | Cường Thanh   | Công ty con | Mua dịch vụ         | 5.291.634.182         |
| 7   | Cường Thanh   | Công ty con | Bán tài sản         | 573.000.000           |
| 8   | Cường Thanh   | Công ty con | Cung cấp dịch vụ    | 43.566.187            |
|     |               |             | <b>Cộng</b>         | <b>20.235.682.487</b> |

**Quan hệ với cổ đông:** Công ty CP Siêu Thanh thông tin một cách thường xuyên đến cổ đông và luôn cam kết công bố thông tin kịp thời và minh bạch đến cho các cổ đông và nhà đầu tư. Tất cả những thông tin chúng tôi đều được công bố đến HOSE và trên website của Công ty tại địa chỉ [www.sieuthanhrichoh.com.vn](http://www.sieuthanhrichoh.com.vn), báo chí và bản tin chứng khoán.



## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A & C đã kiểm toán các báo cáo tài chính cho toàn hệ thống Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 và đã nêu ý kiến rằng: “*Theo ý kiến của chúng tôi, các Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của toàn hệ thống Công ty Cổ Phần Siêu Thanh tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan*”.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Chúng tôi đính kèm bản báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán theo báo cáo thường niên này và **Quý vị có thể tham khảo chi tiết đầy đủ trên website của Công ty tại địa chỉ: [www.sieuthanhricoh.com.vn](http://www.sieuthanhricoh.com.vn).**

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Siêu Thanh.  
Xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông và nhà đầu tư.

*Trân trọng kính chào,*

**TM. HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN SIÊU THANH**

**Chủ tịch HĐQT**



**YUNG CAM MENG**

